

Phân thứ hai

Chương mười

1

**Tháng bảy năm năm tư, làng Cùa bắt đầu Cải cách ruộng đất.
Ban chỉ đạo có ba**

thành viên do một người dong dáng cao, tóc xoăn, khoảng hăm bảy hăm tám tên là Lạc làm đội trưởng. Đội Lạc xuất thân thành phần cố nông. Bố mẹ quanh năm làm mướn cho lý Đăng. Một năm nước lụt vỡ đê, mất mùa, bà mẹ ra sông Vệ mò tôm chết đuối mất xác. Tháng tư năm Dậu, sau trận đói khủng khiếp, đồng điền bỗng như có phép lạ, lúa tốt bời bời, khắp xóm dưới làng trên chỗ nào cũng thấy mùi no ấm. Dân kẻ La trông ngóng từng ngày, nóng lòng nóng ruột chờ lúa đỗ đuôi là gặt thử làm một bữa cơm mới cho bõ những ngày ăn củ chuối hoặc rễ rau rền lẫn với cháo cám. Lạc còn nhớ, nửa đêm hôm ấy ông Lục ra thửa ruộng lĩnh canh cắt trộm mấy chục lượm mang về nhà vò rồi cho vào cối giã. Thóc tươi, nhiều hạt còn xanh lè nhưng cuối cùng cũng được nấu thành cơm. Đó là nồi cơm trắng toả mùi thơm đặc biệt hấp dẫn làm cả hai bố con đều nuốt nước miếng ừng ực. Cơm vừa bắc ra bất ngờ Lạc bị một cơn đau bụng dữ dội. Người anh ta toát mồ hôi hột, hai thái dương nhức như bị thít bằng một thứ đai sắt cứ mỗi lúc lại xiết chặt thêm. Ông Lục phải già ngaise cứu vắt nước cho uống nửa giờ sau mới đỡ. Khi Lạc ngủ, ông bố đói quá mở vung nồi xúc cơm ăn trước. Thức ăn chỉ có nấm cua với mấy ngọn rau lang luộc nhưng vì đã bốn ngày chưa có gì vào bụng nên ông đánh liên một lúc sáu bảy bát. Ngon quá. Ông định làm thêm bát nữa cho đỡ thèm rồi đi nấu cháo cho Lạc, bỗng nhiên cảm thấy trong bụng như có cái gì vỡ ra kêu đến bực một tiếng. Ông rùng mình, toàn thân ớn lạnh rồi nằm vật xuống không biết gì nữa. Cơn đau làm Lạc kiệt sức, ngủ mê mệt gần tối mới tỉnh dậy thì thấy ông bố nằm co

1

quắp dưới nền nhà, người đã lạnh cứng. Anh ta sợ quá chạy ra cổng hô hoán. Cụ khoá Lềnh ở kê hàng rào sang sớm nhất, nhìn thấy bộ dạng ông hàng xóm, chép miệng bảo:

- Rõ khổ! Bác ấy ăn cơm mới no quá bực dạ dày.

Lạc khóc rống lên. Anh ta thương bố quá. Ông Lục ăn ở hiền lành, lam lũ vất vả suốt một đời giờ chết tức tưởi thế này đây.

Năm Mậu Tý, Tây về đóng đồn núi Voi, ép các làng vùng Cao Tân vào tề. Ngày nào chúng cũng đi càn bắt đàn bà con gái mang về hãm hiếp. Một lần kiểm được quả tạc đạn mỏ vịt do bọn lính Ma rốc đánh rơi ở sườn đê, Lạc chờ đến đêm ném vào sân đồn làm chết ba tên da đen và một viên đội người Pháp bị thương rồi trốn sang Quất Lâm theo Việt Minh.

Được cử vào Đoàn Cải cách dịp này, Lạc vô cùng phấn khởi. Đây chính là cơ hội để trả thù bọn địa chủ cường hào với phương châm “đào tận gốc tróc tận rễ” để thực hiện chủ trương “người cày có ruộng”. Trong cuộc đấu tranh giai cấp này, cốt lõi của nó là phải triệt để chuyên chính vô sản, nghĩa là cần xử bắn mỗi làng ít nhất từ ba đến năm đối tượng, nhằm củng cố niềm tin cho tầng lớp bần cố nông, răn đe bọn địa chủ, cường hào làm giàu trên mồ hôi nước mắt và xương máu của người lao động. Qua mấy cuộc họp, Đội Cải cách đã thành lập tổ cốt cán gồm toàn anh chị em bần cố nông, rất hăng hái phát động phong trào ôn nghèo kẻ khổ, khơi gợi lòng căm thù của bà con nông dân từ ngàn đời nay vốn quen chịu áp bức bóc lột mà không dám đấu tranh. Một trong những thành phần ấy là Chính Con và Ứng Thị Sót, con dâu chánh tổng Lê Bang.

Những ngày này làng Cùa sôi động lạ thường. Khắp nơi từ tường đình, mái miếu, cổng làng, cứ chỗ nào hở ra lập tức được kẻ khẩu hiệu bằng nước voi đặc với đủ kiểu chữ mà phần lớn là nguệch ngoạc và sai chính tả. Đại loại như: “Đá đảo bọn địa chủ cường hào bóc nốt bần cố long”, “tất cả ruộng đất về tay rân cày”, hoặc “Đảo đảo tên chánh tổng Lê Bang”; Các cuộc biểu tình diễn ra liên miên dưới sự chỉ huy của hai

nữ cốt cán. Đoàn biểu tình lúc đâu chưa đầy ba chục người nhưng chỉ ít phút sau đã trở thành một đám quần chúng đông đảo nối nhau như rồng rắn diễu qua các ngõ ngách trong làng. Qua mỗi ngõ ngách, đoàn lại được bổ sung thêm những thành viên rất hăng hái trong việc hô khẩu hiệu lôi đích danh địa chủ, phú nông đã nằm trong tầm ngắm của **Đội Cải cách ra chửi bới, xỉ vả.** Bà cả Huệ là một trong những nạn nhân đầu tiên.

Ban ngày, những đối tượng này không dám ra khỏi nhà, vạn nhất, có việc cần, phải đợi đến đêm, lần mò đi như thằng ăn trộm, nếu chẳng may bị cảnh du kích tuần tra tóm được thì xem như mạng sống chỉ còn tính từng ngày. Chánh Bang, Ngô Quỳnh, phó lý Kiền, bà cả Huệ.;;như kiến trong chảo rang, thỉnh thoảng gặp nhau lại thì thầm to nhỏ chẳng khác gì trước năm Đậu Việt Minh lập hội kín.

Từ ngày Khúc Thị Huệ theo chồng về Pháp, Khúc Luận đi biệt tích, bà cả Huệ gọi thằng Lãm con ông Khúc Thuy là em họ Khúc Đàm bên Đậu Khê sang trông nom nhà cửa. Thằng này người gây nhằng, tai như tai phật, răng đen xỉn vì lúc bé mắc chứng cam tẩu mã nhưng tính thật thà làm đâu ra đấy. Bà bác quý lăm định sau này cho ăn một phần thừa tự, ai ngờ thời thế phút chốc thay đổi

Đoàn biểu tình rẽ vào xóm đình. Trống cà rùng do hai gã con trai nhà Nhiêu Chóp khênh vừa đi vừa nhún nhảy như kép tuồng ra bộ. Thằng Quả chột mắt cầm chiếc dùi to tướng bằng gỗ nhẵn được đeo rất sơ sài, nẹn một nhịp dạo đâu. Tiếp đó là bảy trống con do tốp thiếu niên đội mũ ca lô xanh, áo trắng, quần short xanh, thắt khăn quàng đỏ, đồng loạt hoà tấu rất ròn rã. Chiếc lệnh to đùng lấy ở đám tế khí trong đình Cả do ông vệ Cốc và bà đồng Mạn nhũng nhăng khênh, chốc chốc lại bị vụt một nhát cuống chổi. Thứ âm thanh choang choang rất chói tai ấy làm ngay cả lão vệ Cốc vừa đánh cũng phải giật mình. Mấy cô răng đen vốn là con cháu những hộ tá điền xóm Trại không hiểu kiềm được ở đâu bốn cái thanh la, thỉnh thoảng lại gõ vài tiếng leng keng nghe gần giống tiếng chuông của mấy ông đạp xích lô trên phố huyện. Hoà nhịp với bộ gõ kim khí ấy là một hồi kèn đám ma nghe rất lạc lõng nhưng lại vô

cùng tì tê ai oán khiến cho những bà những cô đa cảm bắt đầu sụt sít. Lê Thị Chính, nữ cốt cán, người cầm đầu cuộc biểu tình lập tức lao từ trên xuống quát:

- Ai thổi kèn đám ma? Muốn chống lại công cuộc Cải cách ruộng đất hả?

Mọi người nháo nhác bỏ đi tìm kẻ phản động. Cuối cùng mấy tay dân quân cũng tóm được thủ phạm. Thì ra hắn là Nguyễn Đình Phán, con trai ông cửu Mẫn chuyên nghề thầy cúng bắt ma, tróc quỷ khắp vùng Ba Tồng. Buổi sáng thấy đám đông diễu qua cổng, hắn sướng quá, xách ngay cây kèn hiếu của lão phó La chạy ra nhập hội rồi phòng má trợn mắt tấu điệu *Lâm khốc* góp vui. Chiếc kèn bị tịch thu tức thì làm tang vật. Hai dân quân áp giải anh chàng phá đám về giam ở hậu cung đình Cả chờ Đội xét xử.

Đoàn người rầm rộ bước trong tiếng chiêng, trống, thanh la, náo bạt rầm rĩ chốc chốc lại dừng chân. Người lĩnh xướng đưa chiếc lao sắt tay lên miệng xoay tú phia dông đặc hô:

- Đả đảo địa chủ cường hào bóc lột bà con bần cõ!

- Đả đảo!

- Đả đảo bọn Việt gian phản động Quốc dân đảng!

- Đả đảo!

Hàng trăm, hàng nghìn cái miệng đồng loạt cất lên, âm lượng mỗi lúc một tăng, cuối cùng trở thành một cuộc thi gào thét làm đám nhà giàu đang tạm thời ẩn náu trong những ngôi nhà ngói khang trang có sân gạch, tường hoa, cây cảnh vô cùng khiếp đám. Vì đường hẹp nên đoàn biểu tình phải kéo dài ra, đứng trên cao trông ngoằn ngoèo chẳng khác gì con trăn màu nâu đất đang rùng rùng trườn đi trong tư thế hổ hả vô mồi. Sắp đến nhà chánh Đàm, khẩu hiệu lúc này không còn chung chung nữa mà rất cụ thể theo kịch bản của đội Lạc đã được dàn dựng từ trước. Người xướng loa hướng vào ngôi nhà gác hai tầng gân cổ hé tét lên:

- Đả đảo địa chủ Đặng Thị Huê!
- Đả đảo! Đả đảo!
- Đả đảo vợ cả Việt gian Khúc Đàm!
- Đả đảo!
- Lôi địa chủ Đặng Thị Huê ra cho bần cố nông hỏi tội!
- Lôi ra! Lôi ra!

Trong nhà, bà Cả biết thế nguy, sai anh con nuôi lấy thêm đoạn tre chặn cổng. Nhưng cổng nào chống được sức mạnh tổng hợp của bần cố nông bấy lâu nay bị áp bức bóc lột. Họ xúm nhau, ghé vai đẩy vài lần thì hai cánh cổng lim bật ra. Lập tức, mấy dân quân vốn là tá điền rất thông thạo mọi ngõ ngách trong ngôi nhà này chạy thẳng lên gác trói hai tay bà chủ lôi xuống sân. Chĩnh Con gườm gườm nhìn mụ địa chủ, thấy mặt bà ta lâm lâm thoảng vẻ khinh bỉ liền tát cho một cái cảnh cáo. Cấn Viết Tham, một cố nông chuyên đóng khố đánh giậm ở ngòi Mác tuổi trạc ba tư ba nhăm díu đầu bà Chánh xuống quát:

- Đị!

Bà cả Huê bị hai dân quân kèm lầm lũi bước theo đoàn biểu tình. Lúc này người từ hai bên đường đổ ra rất đông. Họ chen lấn nhau, ai cũng muốn nhìn tận mặt vợ chánh Đàm bằng cặp mắt hiếu kỳ. Bà Huê mái tóc chớm bạc xổ tung rủ lòng thòng trước ngực, cổ quàng tấm biển gỗ viết mấy chữ bằng sơn đen “Địa chủ ác bá” bị đẩy đi theo nhịp trống chiêng chǎng khác gì một đám rước thần chỉ thiếu cỗ kiệu bát cổng và mấy ông bồi tế đội mũ bình thiên mặc áo thụng lam mà thôi. Đám trẻ có lẽ phấn khởi hơn cả. Chúng còn quá bé chưa hiểu sự đời. Có đứa cởi truồng nồng nỗi, mũi thò lò xanh, tay chỉ chỏ còn miệng thì hé tướng lên mỗi khi đám đông diễu qua cổng.

Đến xế trưa khi mọi người bắt đầu đói bụng, không khí đấu tranh đã tạm lắng xuống thì đoàn biểu tình vòng về đến sân đình. Mấy bà già bị phong thấp té chân ngồi phệt xuống đường xoa bóp chõ đau.

Cánh dân quân giong bà Cả Huê vào ở đây nhà phụ. Bà con giải tán về ăn cơm, chiều lại tiếp tục diễu hành xuống xóm Bờ Sông.

Đình Cả trở thành đại bản doanh của đội Cải cách. Đội Lạc ăn ở ngay tại đây còn đội Yên, đội Khắc nghỉ trong các gia đình cốt cán. Họ đều là thành phần cố nông có lý lịch trong sạch, tinh thần cảnh giác cao. Dãy nhà phụ vừa hẹp vừa thấp gồm bảy gian bị đổ nát sau trận lũ năm Mùi mới được sửa chữa lại và lắp khoá từ khi làng Cùa phát động Cải cách ruộng đất. Gian ngoài cùng để đòn khênh đám ma, trước vẫn cho lão Mộc điếc ở nhở, gần đây lão bị tống ra miếu Si, đòn khênh cũng quẳng ra sau đình lấy chỗ giam địa chủ. Gian nhà ẩm ướt mới thoảng mùi đã nổi da gà. Một tấm phản cong vênh vứt chỏng chơ trên nền đất lổn nhổn mùn giun lắn với phân dơi. Bị giong làng suốt buổi sáng, chân bà Chánh xuống máu sưng đầy lên, lại mót tiểu tiện mà cửa thì đã khoá. Chẳng thể chịu được nữa, bà ta đánh liều kéo váy té ngay ở góc nhà. Mùi nước giải hăng nồng, mấy tiếng đồng hồ mới có dịp xả ra, chạy như tháo cổng, xộc lên mũi làm chính chủ nhân của nó cũng phải hắt xì hơi liền mấy cái. Nhưng rồi chỉ một thoáng, cái thứ nước thải rất khó mùi ấy cũng ngấm dần xuống đất, bà Cả Huê nhẹ cả người, ngả mình xuống tấm phản. Hãy chợp mắt một lúc đã. Mặc kệ sự đời.

Lúc thức dậy bà ta thấy thằng Lâm thập thò ngoài cổng đình. Nó phải nần nì hai ông dân quân gần một giờ mới được đưa cơm vào. Người ta chỉ cho phép chuyển liền cơm còn món cá kho với rau cải xào bị tịch thu. Tay Mực khít mũi nhón một miếng cá bống om tương đưa lên mồm ném thử rồi bảo :

- Thay mặt bà con bần cố nông ta tuyên bố “tịch thu” những thứ này của địa chủ Đặng Thị Huê sung vào công quỹ.

Trong nhà giam bà Chánh dùng tay bốc cơm ăn, mắt gườm gườm nhìn hai ông cố nông đang thực hiện *đấu tranh giai cấp* bằng cách thanh toán rất nhanh mấy đĩa thức ăn. Đêm xuống. Đèn măng xông thấp sáng choang. Hôm ấy có một cuộc họp cốt cán phát động dân nghèo đấu tranh vạch mặt địa chủ phú nông, quy kết thành phần và chuẩn bị chia ruộng đất. Các cố nông nòng cốt của phong trào như Cấn

Viết Tham, Lê Thị Chinh Con, Ứng Thị Sót, Lương Văn Mực đều đến sớm chứng tỏ tinh thần rất hăng hái. **Đội Lạc** ngồi chủ toạ. **Đội Yên** làm thư ký. Vì tất cả các cốt cán đều không biết đọc biết viết nên **Đoàn Cải cách** của huyện chỉ thị chung là họ phải chú ý nghe, nhập tâm sau đó cứ theo tinh thần ấy mà làm; **Đội trưởng** có giọng nói khá truyền cảm, mỗi khi muốn nhấn mạnh tầm quan trọng của Cải cách ruộng đất anh ta đều dùng cụm từ “*Hãy nhớ rằng đây là cuộc đấu tranh giai cấp một mất một còn*”.

- Theo chỉ thị của cấp trên, làng Cùa phải quy cho được ít nhất năm địa chủ, bảy cường hào và mười hai phản động. Xin các đồng chí cốt cán lưu ý, đây là chỉ tiêu mà ta không có quyền bàn cãi. Bằng mọi cách phải vận động bà con vạch mặt được tội chúng.

Lại Quang Nghinh, đảng viên, bần nông mới được chỉ định làm chủ tịch xã **Đoàn Kết** đứng dậy báo cáo tình hình địa phương:

- Nếu tính theo số ruộng đất cho phát canh thu tô hoặc mướn người cày cấy thì làng Cùa chỉ tìm được ba địa chủ còn phần lớn đều thuộc loại trung nông.

Đội Lạc hăng giọng cắt ngang:

- Lập trường của đồng chí còn lơ mơ lắm. Muốn quy kết thiếu gì cách. Với bọn phú nông hoặc trung nông lớp trên cứ động viên bà con tố diện tích lên gấp đôi, gấp ba là thành địa chủ ngay.

Lại Quang Nghinh ngó ra một lúc rồi mới tiếp tục trình bày:

- Về bọn phản động thì mọi người đã rõ. Đó là Lê Bang, Ngô Quỳnh, phó lý Kiên. Bọn này từ lâu đã làm tay sai cho Tây chống lại chính quyền nhân dân.

Đội Yên lắc đầu:

- ít quá. Đề nghị các đồng chí phải phát hiện thêm, nếu tìm không ra đối tượng theo Tây thì khoác cho tội theo Quốc dân đảng. Làm thế nào thì làm nhưng trên chỉ đạo, hết đợt một, Toà án đặc biệt

phải tuyên được của làng Cùa bốn án tử hình, năm chung thân còn lại là mức hai mươi năm.

Chủ tịch xã tái mặt nhìn đội Lạc:

- Báo cáo các anh, thế thì nhiều quá, tôi e là tìm không ra.;;

Đội Lạc đưa mắt nhìn đội Yên:

- ý đồng chí Yên cũng là quan điểm chỉ đạo của Đoàn Cải cách, đề nghị anh chị em cốt cán bàn kỹ việc này.

Cán Viết Tham rụt rè nói:

- Nếu cấp trên đã chỉ đạo như thế thì tôi nghĩ bọn Lê Văn Vận, Khúc Kiệt, đồ Sách và cả thằng Khúc Luận con lão chánh Đàm cũng là phản động.

Đội Lạc tui cười chạy xuống tận nơi bắt tay Cán Viết Tham.

- Thế mới là lập trường giai cấp chứ. Đồng chí chủ tịch xã thấy chưa? Từ nay trở đi phải triệt để tôn trọng ý kiến bần cố nông. Bây giờ chúng ta cần thống nhất kế hoạch hành động. Trước mắt phải bắt ngay chánh Bang, Khúc Kiệt và lý Quỳnh giam lại, sau đó cử dân quân lên huyện diệu Lê Văn Vận về cho bà con đấu tranh. Cuối cùng phải để mắt đến bọn hương dũng và lính Bảo an. Đã làm là phải làm triệt để.

Đội Lạc chủ trì cuộc họp khá bài bản, cốt cán Lê Thị Chinh phục lăm, nhìn anh ta, mắt lúng liếng:

- Chúng tôi xin chấp hành mọi sự chỉ đạo của đội Cải cách.

Gà gáy lần thứ nhất, một vài người đã bắt đầu ngáp, đội Lạc, đứng dậy tuyên bố:

- Nếu không còn ai ý kiến nữa thì cuộc họp đến đây kết thúc, các đồng chí về nghỉ, riêng đồng chí Chinh, đồng chí Sót và đồng chí Tham ở lại hội ý công việc ngày mai.

Lê Thị Chinh là con ông mõ Vò ngụ cư làng Cùa từ năm Giáp Tuất. Ông bà Vò mấy đời làm nghề thợ đấu quanh năm trôi nổi ở vùng đồng chiêm trũng khắp các tổng La Thượng, La Hạ, Quán Đồng. Năm

nhâm ngọ bà Vò bị sét đánh chết ở đống Lạp để lại hai chị em Chinh. Thương cảnh gà trống nuôi con lại vừa gặp lúc lão mõ Tụ quy tiên, làng cho ông Vò thế chân. Làm nghề này cũng kiếm được miếng ăn nhưng bị thiên hạ khinh coi như dân hạng ba, còn thấp kém hơn cả những hộ ngụ cư. Hai chị em Chinh lớn lên cũng có chút nhan sắc nhưng trai đinh làng chẳng anh nào để ý đến. Năm Chinh Lớn mười chín, nhân một chuyến đi chợ Cháy có gặp một anh chàng người tông Chi Điện. Đó là một tay chuyên nghề bẫy cò tên là Triền ở làng Phú Đa, hơi méo mồm, phiên chợ nào cũng mang cò bán. Gặp Chinh, Triền phải lòng ngay, hai người may đầu cuối mắt, mới có hai phiên đã chỉ non thề biển nguyệt sẽ sống đến lúc đầu bạc răng long. Nửa tháng sau, nhà trai mang trầu sang làng Cùa chạm ngõ mới biết cô dâu tương lai là con ông mõ Vò. Tất nhiên là quan hệ của đôi trai gái chấm dứt, chàng bẫy cò bị ông trưởng họ mắng cho một trận nên thân về thói mê gái Xuýt nữa làm bại hoại gia phong. Chinh Lớn hận tình quá nửa đêm chạy ra sông Lăng tự tử. Chinh Con tức tưởi khóc chị và khóc luôn cho số kiếp hẩm hiu của mình. Cô hận thói đồi đen bạc bởi những luật lệ khắt khe của cánh chức dịch Ba Tổng. Cô thương mẹ thương cha và căm thù dân Kim Đôi, chỉ mong một ngày kia có sự đổi đời, sẽ đập vây máu vào mặt những kẻ sinh ra thứ hương ước quái gở, phân chia đẳng cấp tàn nhẫn, chà đạp lên hạnh phúc của mình. Thời cơ đã đến. Đây là dịp may hiếm có, phải triệt để lợi dụng những kẻ như đội Lạc, đội Yên và cả chủ tịch Lại Quang Nghinh nữa để rửa mối hận truyền kiếp của gia đình. Phải thẳng tay trị cho con mụ cả Huê lúc nào cũng vênh váo trưởng giả một bài học đích đáng. Phải kích động bần cố nông phát tán gia tài nhà họ Khúc, cuối cùng đưa mụ ra trường bắn lĩnh vài viên đạn hoặc ít nhất cũng tống đi Lào Cai, Sơn La để mụ ngồi đếm dần những tháng ngày còn lại trong xà lim biệt giam. Khúc Kiệt cũng không thể tha. Lão thầy đồ nửa mùa này hơn chục năm qua chỉ thích đánh nhau. Một tay lão đã gây ra cái chết của không biết bao nhiêu người trong huyện Nam Thành. Hồi trước, mỗi lần ra đình, Khoá Kiệt cậy có chữ, khinh rẻ đám bạch dinh. Đã có lần lão lấy roi mây quất ông Vò chỉ vì mấy miếng đầu gà chè không đều làm phần của lão lép hơn so với chánh hội Bường.

Toán dân quân hơn chục người dưới sự chỉ huy của xã đội trưởng Bùi Quốc Tâm mang theo bảy khẩu súng trường, năm quả lựu đạn mìn và một cuộn thừng trâu rời làng Cùa lúc năm giờ chiều. Bọn này phần lớn là dân lực điền, chân bàn cuốc, gai đâm không thủng, chạy bộ chục cây số chẳng bõ bèn gì. Bùi Quốc Tâm con ông Bùi Khắc Nhũ, tiên chỉ làng Đậu Khê. Ông Nhũ làm nghề thiến lợn, quanh năm xách thòng lọng khắp mấy tổng Kim Đôi, Ngân Đôi, Cao Xá, đến ngõ nào cũng cất giọng lanh lảnh bằng một ngữ điệu rất truyền cảm: “Thiến lợn o!” Tài thiến lợn của Bùi Khắc Nhũ vùng Ba Tổng không ai bì kịp; Vừa vào đến cửa chuồng, con lợn chưa kịp nhận ra người lạ thì một cảng đã bị thít thòng lọng lôi ra. Ông thợ chum ngón tay xoa nhẹ dưới háng, gai gai mấy cái như một trò đùa rồi bất ngờ đưa xoẹt một đường dao làm chú ta giây nẩy lên. Chỉ một loáng, hai hạt cà đã được móc ra nầm gọn trong chiếc bát da lươn; Lấy vợ từ lúc mười sáu tuổi, đến năm ba mươi sáu vợ Bùi Khắc Nhũ để liền bảy cô con gái. Trong nhà toàn vịt già, lúc nào cũng cãi nhau chí chóe, mất thớ với cánh đàn ông trong giáp, họ Bùi liền nghĩ đến chuyện đi gửi thiên hạ. Vốn săn máu phong tình, bác thiến lợn không khó khăn lắm trong việc thả lời ong bướm tán tỉnh các cô quá lứa nhỡ thì hoặc đàn bà goá nụ dòng. Một trong những đối tượng say Bùi Khắc Nhũ như điếu đổ là bà phó Nhu chồng chết từ ba năm trước có cô con gái câm, đã mười tám trăng tròn mà không có anh trai làng nào đánh tiếng. Ông Nhũ qua lại làng Báng chừng già nửa năm thì bà phó Nhu có mang, ít lâu sau sinh được thằng con trai mặt giống bố như tạc nhưng cặp chân lại vòng kiềng. Bà Nhũ mừng lắm dắt bảy cô con gái mang một làn trứng và cặp gà mái ghẹ sang thăm cậu quý tử và nhận bà Nhu làm chị em. Thằng cu Tâm được hơn hai tuổi thì cô Câm lại có mang. Dân làng Báng tức lắm, họ cứ đám tuần định rình

ở đống Chùa lùa bắt Bùi Khắc Nhũ tống vào bao tải quăng xuống ngòi; Số bác thiến lợn còn may, bao không buộc túm đầu, ông ta giãy giụa một lúc, uống vài ngụm nước thì tuồn được ra. Sau này Bùi Quốc Tâm lớn lên hay về Bối Khê thăm bố, còn ông Nhữ, cho đến cuối đời tuyệt nhiên không dám trở lại kẻ Báng.

Chuyện đáng nhớ thứ hai của ông ta là là lần thiến lợn cho bà trương Xá ở Mạc Điền. Bà Trương goá chồng từ năm ba mươi hai tuổi, tính đồng bóng, thỉnh thoảng lại đi theo đám cung văn vài ngày, giao nhà cửa cho cô em họ trông hộ. Cô này vốn lảng lơ, nhìn thấy trai là liếc mắt đưa tình, bác hoạn lợn liếm mép thoảng nghĩ “Mẹ khỉ! Đã thế thì ông cho mà chết”.

Con lợn lang đen khá to, mõm dài, lông cứng như lông nhím này bà Trương mới gây được hơn một năm, định để làm lợn cà nhưng không hiểu sao lại gọi thợ đến thiến. Chính nó, hồi tháng ba đã đớp phó Hạnh một miếng vào móng làm anh ta phải quẳng cả đồ nghề chạy bán sống bán chết. Lần này, nhìn thấy chiếc thòng lọng trong tay Bùi Khắc Nhữ, mắt con vật long sòng sọc ngoác cái mõm lởm chởm những răng là răng hộc lên một tiếng. Chuyện vặt. Ông ta có thừa kinh nghiệm xử lý những chú Tru Bát Giới cứng cổ hơn thế. Để giữ độ an toàn, Bùi Khắc Nhữ đã lùa quấn được dây thừng vào chân sau con lợn, một tay xoa nhẹ vào móng, một tay cầm dao chuẩn bị hạ thủ. Cô em họ bà Trương cúi người giữ hai chân trước, cạp váy trễ xuống để hở một khoảng trống ngang thắt lưng rất là khêu gợi. Lưỡi dao vừa rạch một đường vào lớp da chừng hai phân thì con lợn bất chợt oằn người hất một cú trời giáng làm cô em ngã bổ chửng. Bùi Khắc Nhữ mất đà, xoay chân định nhảy qua cửa chuồng chẳng dè bị nó đớp trúng đũng quần. Ông ta kêu thét lên như bị chọc tiết. Con lợn được tự do nhảy phốc khỏi chuồng, phóng ra cổng, chạy dọc đường làng kêu hồn hập.

Chuyện ấy, Bùi Khắc nhữ bị mất một hạt cà phải nhờ ông lang Kỷ chữa gần hai tháng mới lành. Khỏi bệnh ông ta quẳng con dao và thòng lọng xuống sông Lăng, bỏ nghề thiến lợn chuyển sang cúp tóc. Họ Bùi có thói quen khác người, mỗi khi mua được con cá hay xâu thịt, trên

đường về nhà, thỉnh thoảng lại đưa lên mũi ngửi. Người hàng xóm thấy hành vi kỳ quặc của ông ta cho là dở hơi, đứng lại nhìn liền bị chửi:

- Tiên của ông ông mua nhìn cái đếch gì mà nhìn.

Đến nhà, việc đầu tiên là ông bắt bà vợ già hoặc cô con gái thứ ba đem xào nấu ngay, cấm được ném, ném thử thế nào cũng bị ăn roi. Mâm bát sắp ra, đĩa thức ăn bao giờ cũng để ngay cạnh chai rượu. Bùi Khắc Nhũ nửa nầm nửa ngồi, khuỷu tay trái chống xuống chiếu, tay phải nâng chén rượu nhấp một ngụm, sau đó cầm đũa liên tục gấp thúc nhấm bỏ vào miệng. Ông hoạn lợn cứ uống, cứ nhấm cho đến khi nào thích khẩu bà vợ với mấy cô con gái mới được hưởng phần còn lại.

Năm Quý Dậu, Bùi Khắc Nhũ sáu mươi hai, bỏ tiền ra mua chân tiên chỉ. Cánh chức sắc trong Hội đồng kỵ hào ghét ông ta là phường tham ăn lại chơi trèo liền bàn nhau cho gã thiến lợn một vố. ấy là vào dịp ông phó hội Lĩnh làm khao. Cỗ bàn đã xong, cứ năm người một mâm mà đóng, riêng Tiên Nhũ ai cũng có ý tránh, vì vậy lão tuy là chức sắc mà phải bẩm bụng ngồi với đám bạch đình ở mâm dưới. Vừa nâng chén, theo thói quen, Tiên Nhũ đã chống khuỷu tay, ngả người về phía trái, bắt đầu vung đũa vào trận. Tất nhiên là cánh đàn em nhường ông ta miếng to nhất trong đĩa giả cáy. Món này là sở trường của lão mõ Lạp được nấu rất khéo, ai ăn cũng nghĩ là thịt chó. Miếng thịt vừa to vừa dai nhằng nhằng làm ông tiên chỉ quai mõm ra nhai mãi vẫn không nát, mà nuốt ngay cũng không được, vì như thế sẽ bị nghẹn, mà nghẹn khoản giả cáy giữa đinh làng nơi đũ mặt quan viên thì còn ra thể thống gì. Thôi, đã trót thì phải trét vậy. Các món ăn cứ voi dần trong khi Bùi Khắc Nhũ vẫn phải đánh vật với miếng thịt quỷ quái. Đã thế hình như bên trong còn có dây nhợ làng nhằng mắc cả vào kẽ răng làm ông ta phải cho ngón tay vào mõm ngoáy đi ngoáy lại mới gỡ được. Đến lúc ấy vị tiên chỉ làng chẳng còn giữ thể diện nữa, nhè ra tay, đưa lên nhìn thì ôi thôi, đó không phải là thịt lợn thông thường mà đích thị là miếng l.;; lợn sẽ được khâu không biết bao nhiêu là chỉ đen thành một khối làng nhằng rồi cho lẩn vào nồi giả cáy. Khốn nạn, không biết thằng đầu nào chơi xỏ mình đây. Mấy ông chức việc ngồi mâm trên kín đáo đưa mắt

cho nhau, tẩm tẩm cười. Sau vố ấy, tiên Nhũ tức minh tuyên bố từ nay không thèm ra đình làng. Lão dựng một căn lều cạnh cổng chùa Vĩnh Khang mở hiệu cắt tóc. Tay lão chỉ quen thiến dáí lộn, còn tóc xén nham nhở, hầm hố như thằng đi tù về. Những lúc vắng khách, lão ngồi ngả đầu vào vai ghế, mắt lim dim, miệng ư ử ngâm Kiều:

Lầu xanh quen lối xưa nay

Nghề này thì lấy ông này tiên sư.

Năm Bùi Quốc Tầm mười bốn, mẹ chết, chuyển về làng Đậu ở với bố. Tầm càng lớn chân càng vòng kiêng, đi đứng cứ quèn quàng như con dế trui bị vặt hai cẳng sau. Hắn học dốt bị thầy lấy thước lim dần vào mu bàn tay, đau quá bĩnh ra quần thối khăn ba gian nhà, mấy hôm sau thì bỏ học theo cánh lực điền vào phường gặt thuê. Năm Canh Dần, Tầm đi lính Bảo an, sau được Việt Minh tuyên truyền, liền bỏ hàng ngũ địch về nhập đội du kích làng Đậu. Người tuy lùn nhưng Tầm có tài đánh độn thổ làm bọn Âu Phi và lính dũng đòn Tuần nhiều phen khiếp vía. Có lần, một mình anh ta dám đột nhập vào nhà bang Tuân, đâm chết hắn, đặt bản án tử hình về tội phản dân hại nước lên sập gụ. Lúc thoát ra, chẳng may chân vấp phải sợi dây thép căng ngang hàng rào làm cho con chó lài giật mình sửa dữ dội. Bọn Hương dũng xách tay thước cùng giáo mác búa vây khắp các ngõ ngách. Tầm ngó trước ngó sau, thấy không còn cách nào khác, liền nhảy bừa xuống ao nhà cùu Bình, lặn một hơi, một lúc sau thì chạm bờ, leo lên lén vào dây nhà ngang. Cũng vào lúc ấy, cô Cam, con dâu ông Cửu đang xay lúa, thấy một người ướt từ đầu đến chân bất chợt hiện ra, sợ quá, xuýt nữa thì kêu thét lên. Tầm vội giơ tay ra hiệu rồi nói nhỏ:

- Tôi là du kích vừa mới giết thằng bang Tuân, bị bọn Hương dũng đuổi gấp lắm, chị cho ẩn tạm, sau này Việt Minh không quên ơn.

Cô ta cắn môi ngãm nghĩ một lát rồi bảo Tầm chui vào bồ thóc sau đó lấy tấm chiếu rách chùm lên. Ngoài cổng có tiếng hô hoán. Tuần định chạy huỳnh huých. Bọn Hương dũng khua khoắng một lúc dưới ao

bèo không thấy gì liền kéo nhau vào nhà ông Cửu. Chủ nhà cười nhạt bảo:

- Các anh có súng trong tay mà chịu một thằng Việt Minh à?
- Bẩm cụ, chúng con đã lục soát hết lượt, chỉ còn nhà;;;
- Anh muốn nói là nhà ta chứ gì? - Ông Cửu hắng giọng - Thế thì hãy vào tìm cho kỹ đi.
- Bẩm cụ, chúng con không dám.

Sau khi cánh Hương dũng rút ra đâu làng, cửu Bình thong thả xuống nhà ngang làm cô con dâu lúc này đang sàng gạo run bắn. Ông thản nhiên như không, bước đến bô thóc vỗ vào chiếc chiếu bảo:

- Mời anh ra!

Tâm hết hồn, lúng túng mãi mới trèo xuống được vì đôi chân ngắn. Nhìn thái độ ông chủ nhà, biết là mọi sự đã bình yên, anh ta khoá chốt an toàn khẩu súng ngắn rồi ngập ngừng nói:

- Cảm ơn cụ cứu mạng.

Cô con dâu lúc ấy mới dám hỏi :

- Thầy;;; thầy đã biết?

Ông Cửu chép miệng:

- Biết từ lúc anh ta từ cầu ao chạy vào.;;
- Thưa cụ, giờ tôi xin phép.

Ông Cửu lắc đầu:

- Anh phải ở đây đến tối mới đi được, bây giờ bọn tuần định đón lồng khắp nơi, ra khỏi nhà ta là bị bắt ngay.

Hôm sau đồn Cáo cho lính về càn Cao Điền. Chúng thay nhau đóng ở đấy ba ngày, Tâm không cách nào thoát ra được. Ban ngày anh ta xuống tảng sê ngồi, chạp tối mới dám lên. Cô con dâu ông Cửu có chồng đi lính Bảo an, đóng mãi Đông Thị, hàng năm không về, ở nhà một mình, vắng đàn ông ngứa ngáy chịu được, thế là hai người

túng tấng với nhau. Từ đấy, thỉnh thoảng anh ta lại về làng Cao, ban đêm lén xuống nhà ngang ngủ với cô Cam. Thấy con trai vắng nhà mà con dâu có chữa, ông cửu Bình uất lấp nhòe người cháu họ là du kích dẫn đến gặp Lê Văn Vận. Vận bấy giờ là chủ tịch Uỷ ban hành chính kháng chiến trực tiếp phụ trách mảnh xã phía nam huyện, tuyên bố Bùi Quốc Tâm phạm tội hủ hoá làm mất thanh danh đoàn thể Việt Minh, ra lệnh trói lại, giam vào nhà lao để toà án Cách mạng xét xử. Đêm ấy thừa lúc người lính gác bỏ ra ngoài, anh ta trèo tường trốn được chạy về rừng Hóp xin đầu quân cho Khúc Kiệt. Từ bấy đến nay, Bùi Quốc Tâm vẫn thù Lê Văn Vận, thiếu chút nữa thì anh ta bị xử bắn chỉ vì có quan hệ luyến ái với một cô vợ lính.

Chủ tịch Lê Văn Vận ở trong gian nhà của Uỷ ban hành chính huyện. Anh ta vừa chủ trì cuộc họp liên tịch giữa Mặt trận Liên Việt với Nông hội và Ban Thuế nông nghiệp về đến nơi thì bị toán dân quân ập vào trói nghiến lại. Lúc ấy khoảng mười giờ đêm. Khuôn viên cơ quan vắng tanh không thắp đèn đóm gì, một số người đã buông màn đi ngủ, chẳng một ai biết ông chủ tịch bị xích tay giải đi trên đường 22. Đêm tháng một, gió bắc thổi ròn rạt. Nhưng tàu chuối tây trên bờ ngòi Thía bị tước ra bay lật phật. Một cây đề lè loi bên ngôi quán xiêu vẹo, dưới quầng sáng lờ mờ của vài ngôi sao đêm, hiện ra tro bụi chẳng khác gì bộ xương san hô khổng lồ bị quái vật biển gặm nham nhở. Trên chạc cây, một con chim lạ đen trùi trũi như quạ nhưng cái mỏ lại trắng toát, to bằng con gà gô, cất giọng gừ gừ như giọng chó già nằm sưởi nắng tò mò nhìn đoàn người phía dưới thỉnh thoảng lại hộc lên một tiếng. Lê Văn Vận lúc ấy mới đẩy được cuộn giẻ bẩn thiểu ra khỏi miệng. Anh ta khạc nhổ liền mấy cái rồi hỏi một cách giận dữ:

- Các anh là ai? Sao lại bắt tôi?

Bùi Quốc Tâm khịt mũi bảo:

- Đây là lệnh của Đoàn Cải cách, chúng tôi có nghĩa vụ phải chấp hành.

Vận nóng mắt quát:

- Đoàn Cải cách nào? Vì có gì lại đi bắt người lung tung thế này?

**- Về làng Cùa sẽ biết. — Tâm cười gần — Không phải đợi lâu
đâu ông chủ tịch huyện à.**

Vận là người thứ hai bị giam sau bà cả Huê trong dãy nhà giành
cho các phạm nhân ở đình Cả. Sáng hôm sau, nhìn thấy Vận mặt mũi
bơ phơ, râu ria tua tủa, bà Chánh mát mẻ bảo:

- Ông chủ tịch không ngờ lại có ngày hôm nay phải không?

Vận im lặng nhìn bà cả Huê. Mới có mấy năm mà bà ta già đi
nhanh quá. Mái tóc xanh mượt như mây giờ đã lốm đốm bạc. Khuôn
mặt tuy vẫn còn đầy đặn nhưng đã thoảng thấy những nếp hằn chạy
song song từ đuôi mắt xuống đến vành tai. Tuy nhiên đôi mắt thì vẫn
sắc sảo luôn nhìn thấu gan ruột người khác như xưa. Vận hỏi:

- Bà Cả vào đây lâu chưa?

Giọng bà Chánh thản nhiên như không:

- Cảm ơn cậu hỏi thăm; Đội Cải cách mới giam tôi năm ngày.

- Thế còn con Huệ? Nghe nói nó;;;

- Nó đã theo Mác xen về Pháp sau đợt Chính phủ trả tù binh.

Anh không phải lo.

**- Chết thật! — Vận khẽ rên rỉ — Nếu đúng là như thế thì việc
của chị khó gỡ lắm.**

Bà Cả thở dài:

- Đến bản thân cậu còn bị tống giam thì còn mong cứu được ai.

**Khúc Kiệt vừa sang sông thăm lái Lụ về hôm trước thì hôm sau
dân quân ập vào nhà trói lôi ra đình cùng với Ngô Quỳnh và phó lý
Kiền. Ông ta đã ngót sáu chục, người khô gầy, chòm râu mới nuôi lốm**

**đốm bạc, bước lòng không vì mắc chứng đau lưng từ hồi ở rừng Hóp.
Vừa nhìn thấy xã đội trưởng Tâm, Khúc Kiệt trùng mắt hỏi :**

- Ai ra lệnh cho các anh bắt tôi?

Bùi Quốc Tâm thản nhiên bảo :

- Đội Cải cách.

- Lệnh đâu đưa xem?

Tay xã đội giọng khinh khỉnh :

- Đối với bọn tay sai Quốc dân đảng phản dân hại nước như nhà ông, bất cứ bà con bần cố nông nào cũng có quyền đòi trả nợ máu mà không cần các loại giấy tờ, hiểu chưa?

Ông cựu đội trưởng du kích rừng Hóp nóng tiết chửi :

- Đúng là thời buổi “nước ngập chó nhảy bàn độc.”

Bùi Quốc Tâm cau mày, hất hàm:

- Đưa vào nhà giam!

Tuy nhiên dây nhà giam đã chật nên bọn dân quân đẩy khoá Kiệt vào hậu cung. Sau trận đánh đồn Tuần thất bại, Khúc Kiệt được đồn Cáo tha, Việt Minh bắt đầu nghi ngờ lòng trung thành của ông ta. Tổ chức Đảng và ngành công an từ trước đến nay vốn xem khóa Kiệt như một phần tử vô chính phủ, không chịu phục tùng mệnh lệnh cấp trên thì khẳng định ông ta là kẻ phản bội, thậm chí là người của phong Nhì được gài vào hàng ngũ Việt Minh để làm nội ứng cho địch. Khúc Kiệt không thể chứng minh sự trong sạch của mình một khi các bằng chứng cứ ngang nhiên chống lại ông ta. Đó là Khúc Văn, đóng lon sỹ quan từng kéo quân càn quét khắp vùng Ba Tồng truy bắt Việt Minh. Sợ rằng sẽ đến lúc Việt Minh cử người đến hỏi tội, Khúc Kiệt giải tán đội du kích, bỏ rừng Hóp về làng Cùa. Làng Cùa vào tê đã lâu, lại gần bốt Tuần và có đội Hương dũng mạnh dù sao cũng tạm được yên ổn. Nhưng rồi tin hàn Kiếm bên Mạc Đèn bị xử tử ngay tại nhà lan ra khắp huyện Nam Thành làm ông ta sợ. Sau mấy ngày cân nhắc, Khoá Kiệt thấy không còn cách nào hơn là qua sông sang làng Bòng nương nhờ

ông bạn lái Lự. Ông này đã có thời làm chủ tịch Liên Việt, ủng hộ kháng chiến được Việt Minh tín nhiệm. Lái Lự nhờ người cháu họ là nhân viên Sở lục lộ xin cho khóa Kiệt tấm giấy thông hành. Ông ta dùng nó như một thứ bùa hộ mệnh đi qua hầu hết các đồn bốt của quân Pháp vùng tả ngạn sông Lăng.

Vào Lục An, Khóa Kiệt được dẫn đến vùng trại Cóc ở nhờ nhà ông Diệp Quất người Sán Dìu làm nghề thầy cúng. Ông cựu đội trưởng du kích theo dân tản cư lận rừng kiếm sống. Dân lận rừng phần lớn rất nghèo từ vùng tạm chiếm lên, chuyên hái các thứ quả cây như trám, bứa, dọc, tai chua, tước vỏ báng hoặc đào củ nâu mang ra chợ Bầu Be bán kiếm tiền đong gạo; Loại lâm sản này rừng trại Cóc, trại Chít, trại Giang vô thiên lủng, nếu đủ sức, tha hồ khuân ra bán buôn cho thương lái từ ngả Tào Khê, Mạn Dương ngược sông lên cũng kiếm được đồng ra đồng vào. Tuy nhiên với cái tuổi năm bảy, lại bị phong thấp, công việc của khoá Kiệt không phải lúc nào cũng thông đồng bén giọt. Há dọc, hái trám thì phải trèo cây, mà toàn cây cao, tuy nhiều quả đầy nhưng trượt chân hoặc gãy cành rơi xuống là cầm chắc cái chết. Đó là chưa kể bất chợt bị rắn khô mộc, một loài bò sát chuyên sống trên cây có nọc rất độc cắn, hoặc ông ba mươi đón lồng lúc chập tối ở chân dốc Cáy. Từ trại Cóc ra đến chợ Bầu Be mất nửa ngày đường. Các bác lận rừng gánh hàng oằn vai, vừa leo dốc vừa thở phì phò chốc chốc lại phải nghỉ lấy sức cho chặng tiếp theo. Rừng Lục An lấm lâm thổ sản nhưng cũng đầy lam sơn chướng khí. Khối anh về đến nhà sau nửa năm hành nghề bị ngã nước, đầu trui sạch tóc, môi thâm sì, mắt trăng dâ, thỉnh thoảng lại lên cơn giật đùng đùng như bị ma xó nhập vào.

Cũng may, ở rừng Lục An được hơn một năm thì quân ta thắng trận Điện Biên, khoá Kiệt lại khăn gói quả mướp tìm về quê trong tâm trạng vui buồn lẫn lộn; Vừa đi vừa nghỉ, sang ngày thứ tư, Khúc Kiệt về đến làng Cùa thì được tin Khúc Thị Nhân đã bỏ đi, Khúc Văn bị bắt sau khi bốt Tuần bị hạ.

Đầu tháng sáu, Khúc Kiệt sắm chiếc vó bè, cắm lều ở đoạn ngòi Mác đổ vào đầm Ma ngày ngày kiém cá, không quan tâm đến những sự

kiện đang xảy ra ở làng Cùa nữa. Nhưng Khúc Kiệt nhầm. Đội Lạc và nhất là Bùi Quốc Tâm lúc ấy mới được phân công làm xã đội trưởng, và Lê Thị Chính trong ban cốt cán, đã xem ông ta là phần tử cần phải thanh trừng ngay từ khi xã Đoàn Kết bắt đầu phát động Cải cách đợt một. Trong cuộc họp kín của ban chỉ đạo, Bùi Quốc Tâm đứng khuỳnh chân, một tay tựa vào bàn, tay kia chém lia lịa vào không khí, dỗng dạc tuyên bố:

- Khúc Kiệt tự ý thành lập đội quân áo Đen, rước Nhật về làng Cùa tàn sát bảy tám chục người; Trong trận đánh bốt Tuân, hắn làm nội ứng cho đồn Cáo dẫn đến thất bại thảm hại, sau đó còn tự ý giải tán đội du kích gây tổn thất cho kháng chiến. Thằng Khúc Văn thì nghe nói đã trốn vào Nam theo giặc. Tất cả những tội ấy đã đủ điều kiện xử tử.

Lại Quang Nghinh ghét thói tiểu nhân, xu thời của Tâm, không đợi anh ta nói hết, chặn ngay:

- Ông Khoá tuy có một số sai lầm nhưng là người có công với kháng chiến không thể đưa ra đấu tố như bọn địa chủ được.

Tâm liếc Nghinh hỏi:

- Thằng Khúc Văn theo Tây bắn lại đồng bào thì sao?

Nghinh khịt mũi:

- Ai làm người ấy chịu. Cả làng Cùa đều biết từ lâu, hai bố con ông Khoá coi nhau như kẻ thù.

- Anh là chủ tịch mà lại bao che cho bọn phản động à?

Lại Quang Nghinh bật lên như lò xo bị nén, chỉ mặt xã đội trưởng:

- Nay, anh có biết năm năm hai thằng nào đã xỏ nhầm giày Tây xách súng đi càn ở Cao Đài không?

Tâm tái mặt. Anh ta như quả bóng xì hơi ngồi im thít, lấm lét nhìn mấy ông Đội Cải cách.

Nhưng rồi Lại Quang Nghinh cũng không cứu được Khúc Kiệt. Dưới con mắt của Đội, ông ta là một người phúc tạp, một kẻ vô chính phủ bậc nhất ở vùng Ba Tổng. Từ lâu, đội Lạc vẫn giữ thái độ im lặng để cảnh cáo bộ xã cãi nhau chán rồi mới thông thả hỏi:

Có phải từ những năm bốn mốt, bốn hai, Khúc Kiệt đã thành lập đảng áo Đen?

- Dạ đúng. — Bùi Quốc Tâm trả lời như cái máy.

Lại quang Nghinh vội cải chính:

- Không phải đảng áo Đen mà là đội quân áo Đen.

- Cũng thế cả thôi. — Tâm đế thêm vào - Quân áo Đen sau này bị cả Việt Minh và quân đội Pháp đánh bại nên đã theo đuôi Quốc dân đảng.

- Ra thế. Tôi đã bảo mà. — Cần Viết Tham có vẻ đặc ý vớ chiếc điều cày rít một hơi thuốc lào phả khói mù mịt làm Lê Thị Chinh bị sặc:

- Cái ông này mang ra ngoài sân mà hút!

-Vậy thì mọi việc đã rõ. - Đội Lạc kết luận- Khúc Kiệt là thành phần Quốc dân đảng nguy hiểm chống phá Cách mạng, cần phải đưa ra đình làng cho bà con nông dân hỏi tội.

Vào lúc Khoá Kiệt đang run cầm cập vì lạnh thì cánh cửa hậu cung mở. Máy dân quân đẩy một người vào. Cú đẩy khá mạnh làm ông ta ngã sóng xoài, nhìn kĩ hoá ra là lý Quỳnh. Khúc Kiệt tuy vừa đói vừa rét cũng phải bật cười khi nhìn thấy ông con rể bất đắc dĩ.

- Bây giờ ông mới vào đây là hơi muộn đấy.

Ngô Quỳnh chép miệng:

- Chuyến này chắc là tôi với ông toi rồi. Bọn chúng không thương xót ai đâu. Nhà nào có bát ăn bát để một chút là bị lén thành phần.

Khúc Kiệt cười như mếu:

- Ông nói thế chưa đúng. Như tôi đây này, tài sản chẳng có gì ngoài chiếc vó bè mà cũng bị thằng Tâm cho dân quân đến xích tay.

Ngô Quỳnh bảo:

- Tôi chưa nói hết. Lên thành phần vẫn còn là nhẹ. Nặng nhất là bị liệt vào hàng Quốc dân đảng sau đó mới đến tội làm tay sai cho Tây.

Ông thuộc loại đối tượng nguy hiểm, cho nên bị tóm cổ trước cảnh lý dịch chúng tôi.

Khúc Kiệt thở dài:

- Nhưng mà từ ngày đi hoạt động đến giờ tôi có biết môm ngang mũi dọc cái天堂 Quốc dân đảng nó thế nào đâu.
- Thế thì lạ nhỉ? — Lý Quỳnh liếc nhìn thân hình tiêu tuy của ông bạn già hạ giọng thì thầm. — Nghe nói Đội Cải cách được lệnh xử bắn theo tỷ lệ dân số. Làng ta ít ra cũng phải sáu, bảy người.
- Chả lẽ nhà nước Dân chủ Cộng hoà lại không tôn trọng pháp luật?
- Ông lên nhớ, bây giờ “nhất đội nhì giòi”, lũ chúng ta chỉ còn biết cúi đầu nhận tội mà thôi.

4

Đội Cải cách mở phiên tòa xét xử chánh tổng Lê Bang. Ngay từ sáng sớm đình Cả chật cứng người. Bà con bần cố nồng háo hức lắm, ai cũng muốn tận mắt chứng kiến bọn địa chủ cường hào phải cúi đầu nhận tội. Các gia đình trung nông lớp trên, phú nông và mía hộ làm nghề thủ công hoặc buôn hàng xén còn lùng chừng bị dân quân khoác súng vào tận nhà điệu đì. Những ông bà này lấm lét nhìn nhau không ai dám nói gì nhưng trong bụng đều nghĩ, chống lại Đội họ ngứa mắt quy cho là Quốc dân đảng thì coi như tàn đời.

Làng Cùa những ngày này chia làm hai phe. Phe bần cố nồng mặt tươi roi rói, suốt ngày nhảy múa ca hát mừng sự đổi đời. Lúc ấy ca khúc cách mạng còn ít, ngoài bài “*Giải phóng Điện Biên*” của Đỗ Nhuận và “*Qua miền Tây Bắc*” của Nguyễn Thành, đám thanh niên Ba Tống rất say sưa hát “*Dân Liên Xô vui hát trên đồng hoa. Đây bao la hương sắc hoa êm đềm. Hoa lan sang mùa xuân đất Việt;..*” không biết do ai sáng tác. Làng Cùa du nhập rất nhanh điệu múa sạp và bài dân ca Thái “*Múa hái rau*” được thay lời mới : “*Ngoài đồng lúa ngát hương. Tung*

tăng buồm bay vè;..” Cứ chõ nào có ba người trở lên là rủ nhau tìm sào múa sạp hoặc nhảy xon mì. “*Xon mì*” là một vũ khúc khá vui nhộn. Dân nhà quê vừa xướng âm vừa nhảy một cách tuỳ hứng chẳng cần đàm sáo lẩn biên đạo múa. Họ nhìn nhau co chân nhảy thách lên như con Choi Choi, chán thì thôi. Có cô cậu mải nhảy mắt hếch lên đập mũi vào cột nhà, toé máu ra. Khôi hài nhất là bài hát “ *Múa hái rau*”, vừa được lưu hành trong xóm Câu Đá vài hôm không biết có thằng phản động nào nhại lời rất xỏ xiên: “*Này bà Lý toét oi! Con tôi lấy con bà. Hai đứa nó nầm với nhau. Quyết tâm tôi gả cho bà, bà về bà chặt buồng cau. Sớm mai lên đường đón dâu*”. Múa sạp thì cô Tý Mỡ con gái bà Điều nhảy lối nhịp bị hai cây dóc kẹp vào chân ngã dập môi. Cô Lai, cặp mông như mông lợn ỷ, bàn chân to bè bè, mỗi khi đậm xuống đất nghe thích chảng khác nào chày già gạo nện xuống cối đá đại.

Lũ trẻ con được phân công làm vệ sinh cổng làng, ngõ xóm, những đứa lớn hơn thì quét vôi để các anh thông tin kẻ khẩu hiệu. Thằng cháu họ gọi chánh tổng Lê Bang bằng bác kể một hàng chữ lớn bằng hắc ín ngay trước cổng nhà ông ta: “*Đả đảo tên cường hào Lê Bang*”. Một số thiếu niên còn được Bùi Quốc Tâm và Lê thị Chính cử đi trinh sát, nghĩa là đến rình các gia đình thuộc diện nghi vấn xem động tĩnh ra sao. Nếu thấy có người lén lút ra vào hoặc kêu ca về chủ trương cải cách ruộng đất thì các cậu này phải về báo ngay để Đội kịp thời xử lý. Phe thứ hai gồm tất cả những người, nếu không là địa chủ cường hào, nguy quân nguy quyền thì cũng ít nhiều dính dáng đến các tổ chức phản động, đã bị bắt giam hoặc đang quản thúc tại gia, chờ nhân dân xét xử. Họ như cá nầm trên thớt lúc nào cũng giật mình thon thót nếu thấy bóng dân quân trước cổng. Trong các cuộc ôn nghèo kẽ khỗ, “*bình nghỉ*” thành phần, xác minh diện tích điền thổ, những đối tượng tạm thời còn tại ngoại phải đến nghe nhưng không được phát biểu. Đó thật sự là những tội phạm đã mất hết quyền công dân, gấp bần cố nông đều phải cúi đầu thật thấp chấp tay “Con chào ông (bà) ạ” người được tôn

lén hàng ông bà lúc ấy hoặc “ù” một tiếng thật hách dịch hoặc chẳng thèm nói gì, mặt vênh lên ra vẻ rất là bề trên.

Một tối, nông dân đang “*bình nghỉ*” ở nhà chánh Đàm chợt có tiếng chân chạy rình rập ngoài đường tiếp theo là súng nổ phía ao đình. Đàm bần cỗ nòng nhốn nháo xô nhau ra cổng xem có chuyện gì thì Bùi Quốc Tâm bước vào nói dông dặc:

- Bọn phản động thừa lúc bà con đang họp lén vào đốt bếp nhà đồng chí Tham nhằm mục đích gây rối trật tự an ninh, phá hoại công cuộc Cải cách. Tôi đề nghị mọi người hãy nâng cao cảnh giác Cách mạng, phát hiện hành vi mờ ám của kẻ xấu để chính quyền trường tri.

Tất nhiên không ai biết đây là thủ đoạn của Tâm. Anh ta cho bọn tay chân thân tín bí mật nhét bùi nhùi vào mái nhà, lửa bốc lên thì kêu làng chữa cháy rồi tung tin thất thiệt, hướng sự nghi ngờ vào con cái địa chủ cường hào làm tinh thần bọn này hoang mang, nhiều kẻ không có tội mà vẫn ra đầu thú, anh nọ khai ra anh kia, làng Cùa rối beng, lúc ấy Đội Cải cách mới ra đòn quyết định.

Toàn bộ cánh cửa bức bàn được tháo xuống để những người ngoài sân cũng có thể theo dõi phiên toà. Cảnh Viết Tham ngồi ghế chánh án. Bùi Quốc Tâm và Lê Thị Chính Con trong vai hội thẩm nhân dân. Đội Lạc giữ chân thư ký. Sở dĩ đội Lạc phải lãnh trách nhiệm nghi chép vì cả hai vị cốt cán đều mù chữ. Xã đội Tâm thì mới thoát nạn i tờ, mỗi khi đọc văn bản phải ê a đánh vần từng chữ một, ngắc ngứ như hóc xương cá. Vành móng ngựa được làm bằng thân cây chuối hột xếp chồng lên nhau như cũi lợn, rồi đóng bốn cái cọc dài xuyên qua đặt trên sàn đình bên trái. Lê Bang bị trói hai tay, bốn dân quân công kênh ông ta lén quẳng vào trong cũi như quẳng con chó ghẻ. Viện chánh tổng vừa nhô đầu lên lập tức hàng trăm cái miệng ngoác ra đến tận mang tai gào lên :

- Đả đảo chánh tổng Lê Bang !
- Đả đảo địa chủ Lê Bang!
- Chém cổ hắn đi!

Ngoài sân, ngay trước dây “chuồng giam”, Lê Văn Vận, Khúc Kiệt, Ngô Quỳnh, Bà cả Huê và các địa chủ cường hào bị trói hai tay, chân mang xích, lung buộc đoạn dây thừng nối với một chiếc cối đá thủng tròn xếp theo hình vòng cung để họ tận mắt chứng kiến lòng căm thù và sức mạnh quân chúng đấu tranh giai cấp.

Người lên vạch tội Lê Bang đầu tiên là một tá điền. Bố mẹ anh ta là dân ngụ cư, được ông Chánh cứu mang. Năm Ngọ, cả nhà sắp chết đói, bà Chánh cho vay thóc mãi cuối năm sau mới trả hết. Đó là ơn chứ không phải oán. Chuyện ấy mà kể ra thì dân làng chửi cho. Nghĩ mãi tay cổ nồng này cũng tìm ra được một lý do. Cách đây mấy năm, một lần anh ta đi đánh giặc về, đang nghêu ngao hát trên đường thì bị con ngựa của ông Chánh chạy nước kiệu và phải ngã bỏ chửng, mồm vập phải mô đất gãy mất chiếc răng cửa. Phải rồi, đấy chính là tội tàm định của tên **địa chủ cường hào hành hung tá điền**. Nói đi thôi. Anh ta thảm nghĩ. **Mặt đội Lạc** đang hầm hầm thế kia hẳn có chuyện rồi.

-Chánh Bang! Mày có biết tao là ai không?

-Thưa... Ông là ông Đưa con cụ Đong ở xóm cầu Đá.

-Mày có biết mày có tội gì không?

-Dạ, tội... phản dân hại nước.

Đưa lắc đầu:

-Là nói tội với nhà tao kia.

Chánh Bang ngắn người ra:

-Thưa... Chả lẽ lại là chuyện chúng con cho ông bà vay hai thùng thóc cứu đói sau này đòi lại?

-Không phải, chuyện ấy xem như chúng tôi mang ơn ông bà.

Đội Lạc đứng phắt dậy trừng mắt:

-Đồng chí Đưa không được gọi địa chủ là ông bà.

Đưa lấm lét nhìn các vị quan toà miệng lẩm bẩm:

-Người ta bằng tuổi bố mình mà lại xách mé nghe nó thế nào ấy.

Bùi Quốc Tâm hắng giọng bảo tay cổ nồng:

-Đề nghị anh Đưa nói to lên cho bà con cùng nghe.

- à, nhớ ra rồi... Một lần tao đi đánh giật vê bị con ngựa của mày đá ngã gãy răng.

- Dạ, quả có thể. — Chánh Bang khẽ gật đầu. — Hôm ấy tôi đã mời ông lang Phê đến khám vết thương và tạ gia đình hai đồng, chắc ông còn nhớ?

- Nhớ chứ. - Chẳng hiểu sao anh chàng cốt cán nổi hứng nói liền một mạch làm đội Lạc tức điên lên- Bố tôi lúc ấy cảm ơn ông Chánh lắm. Hai đồng bạc đong được khói thóc.

-Đề nghị đồng chí Đưa đi xuống!- Đội Lạc quát — Toàn ăn nói mất lập trường.

Theo đúng như kịch bản, Đưa đấu xong đến lượt ứng thị Sót, con dâu chánh tổng Lê Bang. Sót là con gái thứ ba vợ chồng ông cả Tuất, cô này thuộc loại có chút nhan sắc, nhà tuy nghèo nhưng vẫn có những đám khá giả nhòm ngó. Con trai Lê Bang là Lê Bản say cô ta điên hơn cả thuốc phiện, mới phải lòng nhau chưa đầy hai tháng đã đòi cưới. Ông Chánh thấy cô gái có vẻ thiếu đoan chính, hơn nữa gia thế lại chẳng môn đăng hộ đối nên lắc đầu bảo :

- Đám này không được, cưới con bé ấy về là sau này bại hoại gia phong.

Lê Bản thản nhiên thông báo một tin làm cả nhà sững sốt :

-Con đã ăn nằm với cô ấy rồi.

-Lại còn thế nữa, mày thật không coi tao ra gì.

-Con lấy vợ chứ có phải thầy lấy đâu mà lo.

-Mày đừng có hồn!

Cuối cùng giờ không chịu đất đất phải chịu giờ, Lê Bang bẩm bụng làm đám cưới cho ông quý tử. Về nhà chồng, Sót thích nghi với vai trò bà chủ rất nhanh. Cô ta dần dần thâu tóm quyền thu chi trong nhà đẩy mẹ chồng ra rìa làm bà này uất lên thành bệnh nằm liệt một chỗ. Hai năm sau, Lê Bản đi lính Bảo an, Sót ở nhà ngứa nghề tàng tịu với

hết đám trương tuần. Điểm hẹn của họ lúc thì ở điểm Bài Vân, lúc trong miếu Si, có khi lại ở ngay nhà bố mẹ đẻ vì lúc ấy ông Cả đã quy tiên, bà Cả mắt loà chảng nhìn thấy gì. Sau nhiều lần theo dõi, cuối cùng mấy cô em chồng cũng tóm được đôi gian phu dâm phụ khi chúng đang vui vẻ với nhau trong chiếc lều vịt của lão NhẠn giữa đồng Chó Đá. Chuyện ấy hai đứa bị một trận nhừ tử, Trương Cói phải chịu phạt hai tạ thóc với bảy đồng Đông Dương mới được tha. Lê Bang đau larmor nhưng sợ mang tiếng với hàng tổng nên chỉ mời bà cả Tuất sang nói chuyện rồi bắt mang con gái về. Vậy là Sót được tự do, tha hồ lăng loàn chảng có ai quản thúc.

Mới nhìn thấy đội Lạc Sót đã đầu màu cuối mắt. Đội Lạc đã có vợ, chị ta thuộc loại khá gái nhưng tính tình riết róng, lại có máu ghen ngược nên bị ông chồng bỏ lửng từ lâu, giờ anh ta nhìn thấy cô nàng óng ả, mắt lúng liếng đưa tình, bất giác tâm trạng xao xuyến. Từ đó hai người ngày nào cũng tìm cơ gặp nhau, không gặp không chịu được. Cái trò trăng gió nó thế, bỏ thì thương vương thì tội. Một khi vướng phải lưới tình trời cũng bé. Tuy nhiên nhờ những cuộc họp cốt cán họ được gặp nhau thường xuyên hơn. Có lần, đêm đã khuya, hội ý xong Lạc còn kéo Sót vào hậu cung. Từ khi hậu cung trở thành nơi giam bọn cường hào thì chõ hò hẹn của đôi tình nhân cũng thay đổi tùy theo hoàn cảnh cụ thể.

Hôm ấy đội Lạc triệu tập khai hội ở nhà bà Tuất. Anh ta bảo nhà tuy chật nhưng kín đáo, tha hồ bàn bạc không sợ lộ bí mật.

Bà cả Tuất mắc chứng đau mắt đỏ hẽ có ánh mặt trời là quáng gà chảng nhìn thấy gì. Trên trán lúc nào cung phải che mảnh vải thâm. Cuộc họp có nhiều nội dung, đến gần trưa mới xong. Khi mọi người ra về Lạc còn nấn ná ở lại một lúc rồi kéo ngay Sót vào thùng trấu. Đã hơn một tuần không gặp nhau, hai anh chị còn đang say sưa tận hưởng phút lén tiêm thì bất chợt Bùi Quốc Tầm xuất hiện. Anh ta làm như vô tình nhòm vào bếp bằng cặp mắt rất gian giảo. Khi thấy đội Lạc vẫn còn nằm trên bụng cô cốt cán, hắn tảng lờ như không biết, vòng ra sân vờ vịt hỏi bà cả Tuất :

- Cô Sót đi đâu hả bà?

Bà cụ không những mù dở mà còn nghênh ngãng, nghe tay xã đội mai mới thủng liền bảo :

-Em nó vừa xuống bếp hay sao ấy, bác chờ một tí.

- Nếu cô ấy về, nhờ bà nhấn hộ chiều nay xuống xóm Trại họp với chị em phụ nữ.

Tầm cõi tình nói to đánh tiếng cho đôi tình nhân biết rồi xách súng ra cổng. Hai người lúc đó mới hoàn hồn mặc quần áo bước ra khỏi thùng trầu. Đội Lạc nhìn trước nhìn sau không có ai liên lách qua bờ rào sau nhà. Sáng hôm sau đội Lạc sang Đậu Khê gặp Bùi Quốc Tầm. Lại lúc chỉ có hai người, Lạc bảo:

-Tôi đê nghị bổ sung đồng chí vào cấp uỷ và đảm nhận chức chủ tịch xã Đoàn Kết.

Tầm như mở cờ trong bụng nhưng vẫn làm ra vẻ không hiểu:

-Thế còn ông Nghinh? Chẳng lẽ Đội Cải cách...

-Anh Nghinh sẽ làm bí thư thay ông Quang. Tôi vừa nhận được tin từ bà con bần cố nông, La Văn Quang năm 1949 có quan hệ với tổ chức Việt cách của Phan Trường Thái.

Vậy là cơ hội trả thù cha con Lê Bang đã đến. Phen này thì chúng mày mảnh bát vỡ cũng không có mà ăn. Bằng động tác dứt khoát, Sót ấn mạnh hai ngón tay vào trán Lê Bang bắt ông ta ngẩng lên rồi dōng đặc hỏi:

-Tên địa chủ phản động họ Lê, chắc mày không quên đứa con dâu này chứ?

Ông chánh tổng trả lời như cái máy:

-Thưa bà... không quên,

-Mày có nhớ khi tao bị ép buộc lấy thằng Bản, bố con mày đã hành hạ tao như thế nào không?

Lê Bang từ tốn trả lời :

-Thề trên có trời, dưới có đất, nhà họ Lê chưa bao giờ ngược đai con dâu. Việc chúng tôi trả bà về bên mẹ để hoàn toàn do bà gây ra.

-Địa chủ Lê Bang câm ngay! - Sót nắc lên, giọng nghẹn ngào - Đến nước này mà mồm mày còn xoén xoét chối tội.

-Thưa bà, tôi chỉ nói đúng sự thật.

Sót túm tóc ông Chánh giật mạnh một cái rồi quay xuống phía bà con oà lên khóc :

-Bà con ơi! Tôi thù bố con nhà nó lắm. Chồng tôi đi lính, ở nhà đêm nào lão Chánh cũng vào gạ gẫm đòi ngủ với tôi. Tôi không cho nó liền trói vào giường, lột quần áo ra hành hạ suốt đêm. Có những lúc tui nhục quá tôi đã định đâm đầu xuống giếng tự tử nhưng lại nghĩ đến bà mẹ mù loà dành phải nuốt hận mà sống cho qua ngày. ít lâu sau, thằng em chồng là Lê Biên làm thư kí sở Dây thép về nhà lại cưỡng hiếp tôi. Nó cầm lăm lăm con dao nhọn trong tay đẩy cửa vào buồng thở ra toàn mùi rượu. Tôi sợ quá định kêu thì nó đấm vào mặt tôi đến giờ vẫn còn seo. Đêm hôm ấy bố con nó nhốt tôi vào căn buồng dây nhà ngang suốt hai ngày không cho ăn uống gì.

Bên dưới, đám thanh niên bần cố nông quá khích nghe Sót kể tội phẫn nộ quá, đồng thanh hô :

-Đả đảo chánh tổng Lê Bang!

-Đả đảo tên Việt gian bán nước Lê Bang!

Các bà các cô đều sụt sịt, trước còn khẽ sau to dần, cuối cùng cả mấy gian đình đều biến thành một cuộc khóc tập thể rất là thống thiết. Chừng năm bảy phút sau, khi những tiếng nức nở đã vơi đi, Sót kết thúc bản cáo trạng bằng những lời vô cùng đanh thép:

-Tôi đề nghị Toà án nhân dân xử tử hình chánh tổng Lê Bang.

-Tử hình! Tử hình!

-Bắn chết hết lũ địa chủ đi bà con ơi!

Bản án được thi hành ngay buổi sáng hôm sau tại một khu đất hoang mái cánh đồng Xưa. Từ chiều hôm trước, người ta dựng pháp trường bằng hai cây cột lớn, sau đó buộc một cây tre vắt ngang giống

như bộ khung căng màn ảnh chiếu bóng. Lê Bang bị bịt mắt bằng vải đen, cổ tay cổ chân đều buộc dây thừng dài. Bốn dân quân, hai người một bên kéo ông ta lên cao cho tay chân giang ra như là con ếch trong phòng thí nghiệm sinh vật học để thử phản xạ khi cho dòng điện chạy qua. Trên kỳ đài, chánh án Cấn Văn Tham ngồi cùng với chủ tịch Bùi Quốc Tâm, đội Yên và cốt cán Lê Thị Chinh. Bảy dân quân vác những khẩu súng trường cà khos đứng cách xa chừng mươi hai, mươi ba mét hồi hộp chờ lệnh. Xã đội trưởng mới được đề bạt Lương Văn Mực chỉ huy hành quyết. Người đi xem rất đông, không phải chỉ làng Cùa mà gần như cả tổng Kim Đôi mang cơm nắm muối vừng đến chầu chực từ lúc còn tối đất để được xem xử bắn lão chánh Bang nổi tiếng hách dinh mà nhiều người mới chỉ biết tên chứ chưa từng giáp mặt. Ứng Thị Sót, mặt tươi rói ngồi bên đội Lạc. Anh ta không trực tiếp tham gia vào việc thi hành bản án nhưng lại là nhân vật quyết định số phận của Lê Bang.

Mặt trời lèn tầm nửa con sào, Bùi Quốc Tâm vẩy tay ra hiệu cho Cấn Viết Tham;

Vị chánh án mù chữ hơi tái mặt đứng lên đọc bản án đã thuộc lòng từ hôm trước:

-Chánh tổng Lê Bang phản dân hại nước tội ác滔天, tại phiên xử công khai ngày hai mươi mốt tháng mười, Toà án nhân dân đã tuyên án tử hình, yêu cầu các đồng chí dân quân thi hành nhiệm vụ!

Tiếng dùng đòng rất không đều. Loạt đạn đầu chỉ có hai viên trúng người ông Chánh còn hầu hết đều đuổi vịt giờ chẳng biết do các xạ thủ bắn kém hay họ run tay khi buộc phải chia súng vào đồng loại. Máu từ người nạn nhân chảy dọc hai ống quần từ độ cao hai mét sáu nhều xuống thành giọt đỉa tươi, khi thẩm vào lớp đất cát pha sét phía dưới lập tức ngả màu nâu sẫm như nước quết trầu. Bụng Lê Bang có tiếng réo lục bục như sấm rền. Một luồng uế khí phì ra phía hậu môn khuếch tán khắp bốn phương tám hướng làm tất cả những người trên kỳ đài đều phải đưa tay bịt mũi. Bùi Quốc Tâm lầm rầm chửi bọn dân quân ăn hại rồi nhảy xuống giằng khẩu súng từ tay xã đội trưởng Lương Văn Mực quát to:

- Tất cả lên đạn!

Loạt súng thứ hai có khá hơn. Phát đạn của Tầm trúng ngực viên Chánh tổng phá ra phía sau bằng miệng chén tống làm rách toang chiếc áo cánh nâu. Một mảnh thịt lầy nhầy dính máu bay vèo xuống bâi cỏ chảng khác gì thứ thịt chuột đồng bị mèo gặm dở. Đầu chánh Bang ngoeo sang một bên vai. Ông ta chết trong nỗi kinh hoàng tột đỉnh nên khi dải băng được cởi ra, cặp mắt vẫn mở trùng trùng, một dân quân thương tình vuốt mãi vẫn không khép lại được.

Huyệt đã đào sẵn. Theo lệnh của xã đội trưởng, người ta kéo xác Lê Bang quăng xuống rồi lấp đất một cách vội vàng sau đó đặt lên nấm mộ một vầng cỏ.

5

Bà cả Huê được ra khỏi buồng giam bị dân quân áp giải về nhà trình báo tài sản trước khi đem ra xét xử. Những người thực hiện cuộc khảo của này là xã đội Mực, Lê thị Chính Con và ưng thị Sót. Bà Chánh mặc bộ váy áo mốc thêch chảng khác gì con mẹ ăn mày, quỳ ở chân đồng rơm có hai dân quân kèm hai bên. Cố nòng Sót nâng cầm bà ta lên bảo :

- Thị Huê nghe đây! Vàng dấu ở đâu phải thành khẩn khai ra, toà sẽ khoan hồng.

Vợ chánh Đàm lắc đầu:

- Thưa bà cốt cán, nhà này có bao nhiêu tài sản Đội Cải cách đã tịch thu hết, chúng tôi bày giờ cái bát mẻ cũng không có mà ăn lấy đâu ra vàng.

- Cà cuống chết đến đít vẫn còn cay ! - Sót túm tóc bà cả Huê giật mạnh mấy cái rồi lèm bèm chửi hét như hàng tôm hàng cá - Quân mặt sứa gan lim, đồ l... sành ghe đá hút máu mủ của bân cố nồng giàu nút đố đổ vách mà bảo không có vàng, nói chó nó cũng không nghe được;

Xã đội Mực hùng hổ chạy lại giáng liền hai bạt tai làm người dân

bà ngót sáu chục tuổi loạng choạng, đổ vật vào đống rơm; Hắn kéo bà ta dậy bắt quỳ như cũ, giọng rít lên :

- Biết điều thì khai ra vàng ở đâu, nếu không đừng trách.
- Đã bảo là không có vàng; Các ông các bà đánh chết cũng chẳng đào đâu ra.
- A! Con khوم này lỳ góm nhỉ. Cô Sót đâu, lấy chày giờ ra đây.
- Hình như mấy chiếc chày đã được chuẩn bị từ trước. Lê Thị Chinh và ưng Thị Sót, mỗi cô một bên, tóc váy bà Chánh len ngang đùi thi nhau dần vào hai đầu gối. Bà ta đau quá kêu ô ô như bò rống, được một lúc thì rái ra váy khai nồng nặc làm hai cốt cán phải tạm thời bỏ cuộc.

Chừng nửa giờ, sau khi đã thi thảm hội ý với Lương Văn Mực và Lê Thị Chinh, ưng thị Sót thay đổi chiến thuật, đưa bà cả Huê vào nhà, rót cho chén nước rồi nhẹ nhàng trách :

- Bà cứ ngoan cố chỉ thiệt vào thân. Chúng tôi thay mặt Đội Cải cách kiểm kê tài sản, yêu cầu gia đình thành khẩn khai báo, nhất là những đồ vàng bạc, nhà nước chỉ trưng thu một phần còn đâu sẽ trả lại.

Bà cả Huê vẫn im lặng. Sót lại tì tê hỏi:

- Thế cái xuyến vàng nạm ngọc bích trước đây cô Huệ vẫn đeo bây giờ để đâu?

- Nó đã mang theo chồng sang Pháp rồi.
- Còn cái vòng cổ thạch có khắc chữ “Phúc”?
- Tôi bán lấy tiền tậu trâu hồi đầu năm Ty.
- Bán cho ai?
- Trên cửa hàng nữ trang Đông Thị ấy, bà lên mà hỏi.
- Sợi dây chuyền vàng bảy đồng cân có mặt đá hình quả tim chắc cũng bán rồi phải không? - Sót dồn giọng.
- Cái dây ấy hồi qua đò Vạn tôi lỡ đánh rơi xuống sông mất.
- Bà không lừa nhà chức trách được đâu.

- Nếu không tin Đội Cải cách cứ cho người đào bới khắp nhà lên mà tìm.

Xã đội Mực giật nảy người chỉ tay vào mụ địa chủ giọng rít lên:

- Trói con mẹ thần đanh đỏ mỏ này đem vào chuồng trâu vụt chết cha nó đi.

Đến lúc này thì bà Chánh không thể chịu được nữa. Thôi thì lành làm gáo vỡ làm muỗi, tao sẽ liều với chúng mày một phen rồi muốn ra sao thì ra. Nghĩ vậy, bà đứng dậy tụt váy ra vứt vào mặt tay Mực :

-Bà cho mày “vàng” đấy, mang về bán đi mà ăn dần.

Tấm váy nhuộm thâm lâu ngày không giặt bốc mùi khăn khăn trùm lên đầu ông xã đội. Anh ta không dự liệu được tình huống này nên hoàn toàn bị động, lúng túng mãi mới thoát ra khỏi tình huống bi hài, miệng vừa khạc nhổ vừa chửi lèm bèm :

-Đ. mẹ con mụ già chết tiệt.

Hai nũ cốt cán nhìn bà Chánh cởi truồng hô hố vừa tức vừa buồn cười, mắng:

- Rõ là không biết do!

-Có mà dơ cái l... bà đây này.-Bà ta vỗ bành bạch vào bẹn rồi hất hàm bảo đám cốt cán:

- L.. tao có bao nhiêu sợi lông thì nhà tao có chừng lạng vàng. Chúng mày có giỏi vào đây mà đếm.

Xã đội Mực vồ lấy súng giương lê, mặt hầm hầm chia vào người đàn bà cởi truồng. Vào đúng lúc ấy, đội Lạc không xuất hiện kịp thời thì chắc là mũi lê sáng loáng của ông xã đội đã xuyên thấu âm hộ bà Chánh. Anh ta liếc qua đã hiểu ngay sự việc liền bảo đám tay chân:

- Các đồng chí về đình ngay để Đội Cải cách phổ biến nhiệm vụ mới.

Ứng Thị Sót đưa mắt cho nhân tình:

-Nhưng thưa.. anh, con mụ này dám có hành động lăng nhục cốt cán.

-Tôi biết. - Lạc gật đầu chỉ tay vào chiếc váy bảo bà Chánh - Bà mặc vào rồi đi theo chúng tôi.

Cuộc khảo của xem như thất bại. Bà cả Huê lại bị giam vào căn buồng cũ. Người mệt rã rời do bị quỳ quá lâu trong một tư thế, bà ta ngồi lên tấm phản mộc, lưng dựa vào tường thiu thiu ngủ, nhưng vừa chợp mắt được một lúc, quang cảnh náo loạn của cuộc chia quả thực mấy hôm trước lại hiện ra.

Ngôi biệt thự hai tầng với kiểu kiến trúc lai căng củng dây nhà ngang do Khúc Đàm vẽ kiểu được gõ niêm phong. Bùi Quốc Tầm, trưởng ban điều hành trưng thu tài sản địa chủ cường hào xã Đoàn Kết ra lệnh cho dân quân dẫn bà cả Huê trói vào cột chuồng trâu. Đội Cải cách muốn chơi đòn cân não để khổ chủ tận mắt nhìn thấy bàn cổ nòng thực hiện lẽ công bằng, vì sự công bằng vốn là ước vọng ngàn đời của người lao động chân chính. Tất cả bàn thờ, giường phản, sập gỗ, tủ chè, hòm rương, thóc lúa được khuân ra thành mấy đống giữa sân. Các bàn cổ nòng đứng vòng trong vòng ngoài, phần lớn mặt nhăn nhúm, vàng vọt vì đói ăn, mắt hau háu nhìn những thứ đồ sơn son thiếp vàng, miệng nuốt nước bọt ừng ực. Bà Cò Toét mặc chiếc váy đụp hàng trăm mảnh lấy bàn tay mân mê chiếc sập gỗ đen bóng mát như lụa nõn chép miệng:

- Tôi mà được nằm lên cái sập này một đêm chết cũng sướng.

Lão Khính, cựu mõ làng, già lụ khụ chống gậy lọc cọc vào sân bảo đội Lạc:

- Cả đời tôi chỉ mong được cái ngai thờ để rước các cụ về.

Cánh tá điền xem ra thực tế hơn. Bọn này đều vào ở độ tuổi trên dưới ba mươi, chẳng để ý gì đến sập gỗ tủ chè mà đứng túm tụm với nhau bàn tán về ba bốn con trâu đang buộc quanh đống rơm và đám cà bừa, mai cuốc cùng hơn chục chiếc gầu tát nước vứt lổng chổng trước cửa nhà bếp. Ba Khích, một tay nổi tiếng làng Cùa về tài vực nghé vuốt ve con trâu đặc sừng cánh ná, lông đen, da bóng như sừng. Hắn hết đứng lại ngồi không dám rời đi chỗ khác, tay khư khư giữ sợi dây thừng vì sợ có người phỗng tay trên. Gã trương Chạm mắt trắng dã như

mắt lợn luộc, tay chân lòng không, vai so làm cái cổ như cò như kéo dài ra, ngay từ sáng sớm đã muốn dành con trâu mộng về phân mình, thấy Ba Khích giữ rịt sợi dây thừng hắn nóng mắt bảo:

- Bỏ dây thừng ra! Con này tao nhận từ hôm qua rồi.

- Đừng hòng. Anh Lạc đã hứa cho tao.

Làm gì có chuyện ấy. Phân chia “quả thực” phải công bằng chứ.

- Ngày, hôm trước ở nhà chánh Bang mày đã nhận con nghé tơ sao hôm nay lại còn đòi trâu?

- Con ấy khi cày nó cứ phá ách tao đổi cho nhà Bồng rồi.

- Thế thì mặc xác mày.

Trương Chạm vốn hay gây gỗ, trái ý là xông vào thượng cẳng chân hạ cẳng tay, thấy Ba Khích có ý giữ bằng được con trâu liền quai cho hắn một quả. Cú đấm không đau lám nhưng vì tức thẳng đầu bò nên Ba Khích kêu toáng lên rồi nhảy bổ đấm đá đối phương túi bụi. Hoá ra trong sân không chỉ có cặp trương Chạm, Ba Khích đấm nhau. Trước đống của giờ ơi không phải mô hỏi nước mắt của mình làm ra, lòng tham nổi lên, ai cũng muốn chiếm làm của riêng, thành thủ Đội chưa kịp lên danh sách phân phát họ đã xông vào tranh cướp. Sân nhà chánh Đàm bỗng chốc trở thành một cuộc ẩu đả ác liệt. Chiếc bàn thờ sơn son được chạm trổ rất tinh xảo bị hàng chục bàn tay lôi đi kéo lại một lúc thì đổ kềnh, ba chân gãy rời, mặt gỗ long ra, sơn tróc loang lổ. Mấy bà cố nòng nạt dòng lao vào nhau quyết đấu để giành cho được bộ cánh tủ chè. Lúc này tủ đã bị vỡ toác làm bốn mảnh nhưng hai cánh gỗ vụn vẫn còn nguyên. Bà Đũn yếu hơn nhưng biết dùng mưu bằng cách bắt ngò cắn vào tay một bà mặt choắt răng vẩu làm bà này kêu thét lên và vác chiến lợi phẩm chạy ra cổng. Trong lúc nhốn nháo, lão Tý Thợt gọi hai thằng con lén vào khẽ sập gụ. Thị Sót đã nhám bộ này từ lâu liền ngáng chân làm lão chấn vịt vấp ngã. Cánh sập rơi xuống nền gạch Bát Tràng làm dập bàn chân anh con cả. Hắn đau quá, ngồi xẹp xuống ôm chân rên rỉ. Cùng lúc có bốn năm bàn tay đặt vào bộ sập. Đó là cánh ngụ cư xóm Trại Cá. Bọn này từ trước vẫn bị chèn ép giờ có dịp

“*bình quyền*” chẳng ngại ngần gì kéo nhau vào “*hôi*” của. Sót gan lì, ngồi chồm chồm trên sập. Bọn ngụ cư chẳng nể nang gì bà cốt cán trong Ban Cải cách, bốn gã bốn góc khênh cõi ta đi như một đám rước. Ứng thị Sót thấy mình ở thế bất lợi liền nhảy bổ vào gã Tám Cá túm tóc tát liên mấy cái. Bọn này đều vuơng tay, nép chịu đau đẻ lời cho được chiếc sập gã ra cổng. Nhưng không may một gã hẳng chân, mất đà, sập lại rơi xuống. Cuộc giằng co đã đến lúc vô cùng quyết liệt. Chị em xóm Chùa từ xưa đến nay vẫn ghét Thị Sót là gái lăng loàn, mồm loa mép giải, liền nhảy nhau xúm lại giúp cánh ngụ cư bằng cách đè cõi ta xuống, kéo tuột chiếc quần láng đang mặc quăng xuống ao làm đồng chí uỷ viên Cải cách mất mặt với bàn dân thiên hạ phải chạy vội vào bếp. Phía trước, một đám chừng hơn chục người trước đây vẫn linh canh ruộng bà cả Huệ, đang xúm quanh mấy cùi bát đĩa, vài chiếc nồi đồng và một số lọ hũ bằng gốm sứ hoặc da lươn. Những thứ này giá trị tuy có thấp hơn nhưng sự tranh chấp cũng không kém phần quyết liệt. Đã có mấy bà đậm những chiếc nậm rượu men ngọc rồi lấy mảnh vỡ cào vào mặt nhau, máu chảy nhoe nhoét. Bà Tư Bồng, mắt lông quặm, trông già hoá quốc, thấy hai chiếc áu gốm miệng loe tráng men xanh liền xách về nhà, mấy hôm sau mới hay, đó chính là những cái bô đi tiểu vẫn để dưới gầm giường hồi Khúc Đàm còn sống.

Cuộc tranh cướp quả thực đã lên đến đỉnh điểm có nguy cơ đổ máu thì Lê thị Chính lén về đình Cả báo cho Bùi Quốc Tâm; Anh ta lập tức cử một đám dân quân khoác súng về nhà chánh Đàm. Tiếng quát của Tâm bị chìm đi trong mớ âm thanh hỗn tạp, nhưng khi ba phát súng trường bắn cắp tạp thì tất cả trở lại yên ắng như trước đây chưa từng có chuyện gì xảy ra. Chủ tịch xã nhảy lên chiếc án thư chưa kịp bị đậm gãy, dõng dạc ra lệnh:

-Yêu cầu tất cả bà con để đồ đạc xuống!

Bà con nông dân từ xưa đến nay vốn có thái độ kính nể đối với các loại súng đạn. Tiếng nổ lập tức có hiệu quả ngay. Mọi thứ đồ đạc phải vất vả lăm họ mới giành được trong trận hỗn chiến tạm thời rời khỏi tay. Người nọ nhìn người kia thở dài đầy vẻ thất vọng. Hơn chục

dân quân dồn đám ngụ cư cùng dân xóm Chùa vào một góc sân rồi thu gom tài sản xếp thành một đống. Sau nửa giờ bàn bạc, Bùi Quốc Tâm gọi Bùi Sĩ Vĩnh đọc danh sách phân chia **qua** **thực**. Vĩnh là cháu họ xa Bùi Quốc Tâm đang học tiểu học ở Đông Thị thì bỏ đi theo một người bà con làm ăn ở mãi Tiên Yên, hoà bình được nửa tháng mới về. Được giao nhiệm vụ Vĩnh phấn khởi lắm. Anh ta đứng hẳn lên tầng hai, thò đầu ra ban công dõng dạc đọc:

- Bà cố nòng ứng Thị Sót một cái sập gụ.
- Chị Bùi Thị Dong một chiếc nồi ba mươi.

Nhà Dong vẫn vầy quai cồng, ì ạch bê chiếc nồi đồng, giọng như mếu:

- Chúng em đội ơn ông Cải cách.
- Ông trương Chạm một con trâu và bộ răng bừa.

Trương Chạm nhảy cẳng lên:

- Đã bảo mà, thế là từ nay ta có trâu rồi.
- Ông Tí Thợt một chum sành, chục bát chiết yêu và ổ gà mái đang ấp.

- Sao lại chia cho tôi mấy thứ lặt vặt thế này?
- Bà dĩ Nhụt hai gầu tát nước và một cái nạng gẩy rom.
- Đέch thèm lấy, để ông chủ tịch Tâm mang về cho đủ bộ.

Mọi người lần lượt nhận đồ của mình, đến xế chiều thì nhà chánh Đàm chỉ còn cái xác và sáng hôm sau nó được chia thành bốn phần cho bốn ông bà nông dân.

Lê Văn Vận không tin là mình có tội với Cách mạng vì chuyện liên quan đến Quốc dân đảng chỉ là sự bịa đặt của một số người nhẹ dạ cả tin bị những phần tử cơ hội kích động. Anh ta hy vọng sớm muộn sẽ có người can thiệp giải oan cho mình. Nhưng ông chủ tịch đã

lầm; Những ngày này ở cơ quan huyện Nam Thành, các cán bộ chủ chốt còn lại lo thon thót, chỉ sợ một đêm nào đó dân quân ập đến, ẩn súng vào lưng dân đi mà không biết mình phạm tội gì. Lê Văn Vận bị bắt chưa đầy một tuần thì ông bí thư cũng chung số phận. Tất cả những cuộc bắt bớ đều diễn ra ban đêm. Bà con hàng phố thấy những bóng đen khoác súng rảo bước trên đường, chẳng ai bảo ai đều đóng chặt cửa. Không khí xóm làng luôn trong tình trạng căng thẳng. Phương châm của những kẻ thức thời là im lặng vì lúc này ngay cả bố con, anh em trong nhà cũng nghi kỵ nhau, đề phòng nhau, sảy chân còn đỡ được chửi sủa miệng là rước vạ vào thân.

Chủ trương của Đội Cải cách là khuyến khích bôn cố nòng tố cáo các đối tượng của Cách mạng càng nhiều càng tốt. Ông Hương Tràng có hai mẫu ruộng đồng Quan và một con trâu, bị tay Mực tố lên bốn mẫu để quy thành phần phú nông. Ông này tính nóng như lửa chỉ mặt tay xã đội chửi là đồ ăn cháo đá bát rồi đòi mang thuốc ra đồng khảo lại diện tích. Ngay tối hôm ấy ông ta bị hai dân quân tống vào buồng giam thay cho chánh tổng Lê Bang đã bị hành quyết. Buồng giam này giáp với buồng Lê Văn Vận. Ông Hương đánh tiếng hỏi:

- Cả anh cũng bị nhốt vào đây thì dân Ba Tống còn biết tin ai?

Chang cựu ngư phủ lúc này xem ra đã mất dần nhuệ khí nhưng đối với người trung nông này vẫn phải lên dây cót tinh thần cho ông ta :

- Phải tuyệt đối tin tưởng vào Đảng. Đây chỉ là sai lầm nhất thời thôi.

Hương Tràng cười gần:

-Làng Cùa rặt những người nếu không phải tay sai thực dân đế quốc thì cũng bị Quốc dân đảng giật dây, anh bảo chúng tôi tin vào đảng nào?

Thực ra trong lòng Vận lúc này không nghĩ đến thứ chủ thuyết xem ra khá mơ hồ mà từ trước đến nay người ta cứ bắt mình phải

miễn cuồng tin theo. Anh ta nghĩ đến cô vợ khoèo tay, nghĩ đến hai thằng con trai, đến Khúc Luận, Khúc Thị Huệ và nhất là Mạc Thị Lánh, người đàn bà khốn khổ đã bỏ xác trên rừng gần hai chục năm nay. Đó chính là quá khứ đè nặng trên vai, là vật cản vô hình ám ảnh mãi trong tâm trí không thể bỗng chốc thoát ra được. Sau chuyến xuống đồng bằng bị mật thám bắt đưa về phòng Nhì, Vận phải lánh án bảy năm. Tưởng đã bỏ xác trên Sơn La, may nhờ anh em tổ chức cho vượt ngục, ra ngoài mới bắt mối với cơ sở ở vùng Cao Tân tiếp tục hoạt động. Thời kỳ đầu năm bốn nhăm Vận đã là huyện uỷ viên phụ trách công tác an ninh, sau khi cướp chính quyền được cử làm chủ tịch huyện Nam Thành. Cuộc đời hoạt động của Vận cũng chẳng mấy suôn sẻ, nhất là cái quá khứ không bình thường từ hồi làm nghề sơn tràng. Có lần đã bị bắt giam vì tự ý bắn chết một kẻ phản bội, nhưng cấp trên đánh giá anh ta là người trung thực, ghét thói xu nịnh và làm được việc. Vậy mà dùng một cái ông chủ tịch huyện bị chính các đồng chí của mình tống ngục thế này đây.

Sáng ngày thứ ba, nghĩa là chỉ ba mươi nhăm giờ sau sau khi bị giải về làng Cùa, Đội Cải cách đã đưa Lê Văn Vận ra xử. Đây là phiên tòa đặc biệt có cả phái viên của Đoàn Cải cách huyện Nam Thành về chỉ đạo. Đội Lạc và Bùi Quốc Tâm đã chuẩn bị sẵn một số nhân chứng để đối chất nếu bị cáo không thừa nhận tội trạng.

Vành móng ngựa lân này không phải là những cây chuối chồng lên nhau như hôm xử Lê Bang mà được ông Bảy Sụ đóng bằng gỗ lim hình bán nguyệt có những gióng to cỡ cổ tay bào nhẵn trông rất nổi. Ngồi ghế chánh án hôm nay là ứng Thị Sót. Cô ta mặc chiếc áo cánh màu be bên ngoài khoác áo bông Tàu, cổ quấn khăn len đỏ, tóc chải xù lên trông chẳng khác gì hình nộm; Bùi Quốc Tâm, Cấn Viết Tham, Lê Thị Chinh và đội Lạc chia nhau ngồi hai hàng ghế sau để hỗ trợ bà cốt cán trong lúc thẩm vấn. Vị đại diện đoàn Cải cách ngồi ghế trên cùng. Ông này trạc bốn nhăm, trán hói một mảng có nhài quạt thỉnh thoảng lại nháy một cái.

Sân đình đông nghịt. Bọn trẻ con trèo cǎ lên cây đa nhòm vào. Mấy chục dân quân, kẻ xách súng, người mang mǎ tấu canh gác vòng ngoài để phòng bọn phản động lợi dụng chỗ đông người để ném lựu đạn khủng bố như ở phiên tòa xử lý Biên bên Cao Xá vừa rồi. Lê Văn Vận bị trói hai tay; Xã đội Mực cầm dây thừng đi phía sau đẩy ông chủ tịch vào vành móng ngựa. Vận bị té chân đang sửa tư thế đúng thì bất ngờ dưới sân đình có tiếng hô lớn:

-Đả đảo tên Quốc dân đảng phản động Lê Văn Vận!

Lập tức hàng trăm cái miệng đồng thanh hoà theo:

-Đả đảo! Đả đảo!

-Đả đảo Lê văn Vận!

-Đả đảo! Đả đảo!

Chánh án ứng Thị Sót vốn là gái lộn chồng, đã từng mặt dạn mày dày với phường trảng gió, không biết liêm sỉ là gì sau sự kiện bị lột quần hôm chia **qua thực** đứng lên vẫy tay cho bà con trật tự rồi dõng dạc tuyên bố:

- Hôm nay Đội Cải cách và bà con làng Cùa mở phiên tòa xét xử tên Quốc dân đảng đội lốt Việt Minh, chui vào hàng ngũ Cách mạng chống phá chính quyền nhân dân. Tên phản động đó chính là Lê Văn Vận, nguyên chủ tịch Ủy ban hành chính huyện Nam Thành. Toà yêu cầu bắn cổ nòng lên đấu tranh vạch rõ bộ mặt phản dân hại nước của hắn.

Sót vừa dứt lời đã có một người đàn ông tóc muối tiêu, mặt nhẵn bóng, một bên tai rách không biết do ngã hay bị chó cắn đứng phắt dậy :

-Tôi xin đấu tranh.

Anh ta ngồi cách vành móng ngựa không xa nên chỉ ba bước đã tới trước mặt Lê Văn Vận, hấp háy cặp mắt lác hỏi ông chủ tịch:

-Vận mà còn nhớ tao không?

Lê Văn Vận lắc đầu:

-Không nhó.

Chánh án nhắc:

-Bị cáo không được xách mé, phải nói □thưa ông□.

Vận đánh mắt về phía ứng Thị Sót cười nhạt:

-Tôi chưa bao giờ gặp người đàn ông này và cũng không có lý do gì gọi hắn bằng ông.

Sót đứng dậy chỉ tay vào mặt Vận:

-Tất cả những kẻ phản cách mạngchóng lại Cải cách ruộng đất đều phải gọi bà con bần cố nông bằng □ông□, □bà□, nghe rõ chưa?

-Rất tiếc tôi không phải là kẻ phản Cách mạng.

-Để rồi xem, chẳng phải riêng mình tao mà đã có rất nhiều bà con được Đội... - Nói đến đây Sót vội bỏ lửng khi thoáng thấy ánh mắt giận dữ của đội Lạc.

Xuýt nữa thì lộ tẩy. Để gỡ thế bí, anh ta đứng dậy lên giọng cấp trên nhắc nhở:

-Đề nghị đồng chí chánh án bình tĩnh điều khiển phiên toà.

Ứng Thị Sót đã kịp thời lấy lại tư thế chủ toạ, bảo người đàn ông rách tai:

-Nói rõ tội trạng của hắn đi.

Tôi là Trần văn Sê, nhân viên tiếp phẩm trong cơ quan huyện, tháng bảy năm năm hai, cơ quan tản cư sang Ngân Bình, chính mắt tôi đã nhìn thấy Lê Văn Vận cùng với Hoàng Thịnh và Thái Khắc Toả rủ nhau về Đông Thành khai hội Quốc dân đảng. Cơ sở Quốc dân đảng ở Đông Thành do lão huyện Hựu cầm đầu.

- Nay anh kia, - Vận nhếch môi cười nhạt - Tôi ở cơ quan huyện Nam Thành nhiều năm chưa hề thấy một người vừa rách tai vừa chột mắt như anh, đừng có vu oan giá họa cho người ta.

Gã cố nông lấm lét nhìn đội Lạc, được ông chủ khuyễn khích, anh ta bỗng nhiên cất giọng khẽ nồng như kép tuồng ra bộ :

Chính mắt tao đã nhìn thấy mà ngồi uống rượu với huyen
Hựu ở nhà hàng Ngũ Lâm...

Lê văn Vận bật cười bảo:

-Tôi không chấp anh nhưng hãy về bảo với những kẻ đã xui anh rằng, chúng rất ngu vì nói dối cũng không biết đường. Năm năm hai chỉ có ban Tài chính và Nông hội tản cư sang Ngân Bình còn cơ quan Huyện uỷ và Uỷ ban hành chính kháng chiến vẫn ở lại Đông Thị bám địa bàn tổ chức đánh giặc. Đồng chí phó chủ tịch, đồng chí trưởng công an và cả ông chủ tịch Liên Việt đều biết rất rõ việc này, đề nghị Toà cho được mời đến làm chứng.

Tay rách tai bắt đầu lúng túng. Hắn gần như quên sạch những gì người ta dặn từ hôm trước bởi trình độ i tờ mới học được dăm bữa, và vốn từ vựng quá ít ỏi không đủ sắp xếp chúng lại với nhau theo trật tự ngữ pháp để tiếp tục vở diễn.

Trên ghế chánh án, ưng Thị Sót lù mắt giục:

-Nói tiếp đi!

Trần văn Sê ngập ngừng mãi rồi bỗng nhiên nói một câu ngoài kịch bản làm cả vị phái viên cấp trên, cả đội Lạc và ưng Thị Sót đều choáng váng:

-Tôi... những lời ông Lạc dặn hôm qua... tôi... quên sạch rồi.

Vận lắc đầu tỏ vẻ thương hại:

-Thật khổ cho nhà anh, có tuổi rồi mà còn nghe người ta xui dại, chưa biết chừng nay mai chính anh cũng bị khép vào tội Quốc dân đảng cũng nên.

-Về chỗ! Bùi Quốc Tâm đứng sau buộc phải đứng dậy quát khẽ - Đã dặn thế mà
cũng không nói nên hồn.

Chánh án nhìn xuống giọt đinh gọi:

-Toà mời chị Khúc Thị Hài.

Vận thoảng giật mình :" Bọn này nham hiểm thật. Chúng định dùng sự việc trong quá khứ để xử tử mình đây. Thôi được, đến đâu thì

đến". Khúc Thị Hài mặc áo bông chần vải xanh, váy sồi, mặt đã có những vết nhăn khá rõ trông già hơn cái tuổi ba tám, bước đi loạng choạng như người say. Bà vợ ông chủ tịch khẽ ngẩng đầu nhìn lướt qua các vị quan toà rồi lại gần vành móng ngựa hỏi:

-Chắc anh Vận không quên người đàn bà khoèo tay này chứ?

-Không quên - Vận gật đầu.

-Bao nhiêu năm bỏ mẹ con tôi anh đi những đâu?

-Đi nhiều nơi. - Ông chủ tịch trả lời nhấm nhảng.

Chánh án nhắc:

-Không được gọi bị cáo bằng anh.

Khúc Thị Hài im lặng một thoảng rồi từ từ ngẩng lên bảo Ứng Thị Sót:

-Dù sao người ta cũng là chồng tôi, tôi không thể...

-Nhà chị phải chấp hành quy chế của ủy ban Cải cách. - Sót răn đe - Số phận bà hai

Thoả và hai đứa con trai hoàn toàn phụ thuộc vào việc chị vạch tội Lê Văn Vận.

- Dạ, Tôi biết...

Khúc Thị Hài căm mồi. Qúa khứ tủi nhục bất giác hiện ra. Mẹ con chị ta bị bà cả Huê đuổi ra khỏi nhà sau cái chết của chánh Đàm; Lê Văn Vận dắt bà Ba đi biệt xứ, nếu không được ông lái Lự cưu mang thì mấy mẹ con bà cháu đã chết mục xương từ lâu rồi. Tất cả những nỗi trầm luân ấy đều do một tay anh ta gây ra.

-Thưa quý toà, tôi tuy là con ông chánh Đàm nhưng chẳng khác gì người ở. Chuyện nhân duyên cũng do ông Chánh và bà Cả sắp đặt. Nghĩ rằng anh Vận là người thật thà, khoẻ mạnh, chăm chỉ làm ăn, ai ngờ có với nhau hai mặt con tôi mới biết anh ta là kẻ bạc tình bạc nghĩa, chẳng những thông gian với bà ba Lánh mà còn giết chết bố vợ rồi đem nhau đi trốn. Từ đó Vận bỏ mặc vợ con sống vất vưởng trong sự hắt hủi của gia đình, họ hàng. Hành vi của Lê Văn Vận hoàn toàn không xứng

đáng với tư cách của một cán bộ Việt Minh, một chủ tịch huyện. Tôi đề nghị toà xử phạt nghiêm khắc để làm gương cho kẻ khác.

Khúc Thị Hài vừa đi xuống thì hội trường lại bị vỡ ra bởi những tiếng hô đến khản cả giọng :

-Đả đảo Lê Văn Vận!

-Tử hình! Tử hình!

Ngọn đòn mà Khúc Thị Hài vừa giáng xuống làm Lê Văn Vận mất tinh thần. Anh ta cúi đầu, thỉnh thoảng khẽ thở dài. Chánh án ứng Thị Sót chưa kịp gọi nhân chứng tiếp theo thì một ông già tóc bạc, khập khiễng lách lên. Đó là một bần nông người Mạc Điền, năm Bính Tuất có cô con gái bị bọn tay chân của Đỗ Kim bắt cóc. Ông ta chỉ mặt Lê Văn Vận bảo :

-Thời thực dân đế quốc phong kiến cai trị ở vùng Ba Tổng chưa bao giờ xảy ra những chuyện tày đình như thế. Vậy mà các ông Việt Minh vừa giành được chính quyền đã dung túng cho bọn lưu manh hãm hại dân lành. Thằng Đỗ Kim là dân cờ bạc cả tổng này ai chẳng biết, tại sao các ông cứ nó làm chủ tịch xã? Chính vì thế bọn đầu trộm đuôi cướp mới núp dưới bóng nó mở sòng bạc, bắt cóc đàn bà con gái hãm hiếp rồi quẳng xuống sông Lăng. Bà con gửi đơn kiện thì bị huyện dìm đi. Hôm nay tôi đến là để đòi sự công bằng. Ông chủ tịch huyện, hãy trả con gái cho tôi, nếu không tôi phải liều...

Nói đến đây bất ngờ ông già rút trong cặp quần ra con dao nhọn nhảy bổ lên đâm Lê Văn Vận. Cũng may hai dân quân cảnh giác can thiệp kịp thời nếu không hẳn là đã có án mạng. Ngoài cửa đình Lương Văn Mực giơ tay hô to :

-Đả đảo tên Việt gian Lê Văn Vận!

-Đả đảo!

-Kiên quyết bắt tên Quốc dân đảng đêm mạng!

-Kiên quyết! Kiên quyết!

Vận thoảng rùng mình khi nhìn thấy một rùng cánh tay giơ lên cùng với âm thanh rùng rùng như gió lốc tưởng có thể đẩy bật tung mái đình lợp ngôi âm dương lên chín tầng trời.

-Thưa bà con, cho tôi nói...□

-Câm ngay đi! Tôi trạng đã rõ ràng còn nói gì nữa.

-Thưa đồng bào! Tôi bị oan, đề nghị Toà cử người về huyện lấy nhân chứng.

Đến lúc ấy, ứng Thị Sót mới đứng dậy liếc nhìn đội Lạc, đội Yên rồi thong thả kết luận:

-Tôi trạng của bị cáo Lê Văn Vận đã rõ không một ai có thể thanh minh cho hắn được, bà con bần cố nồng thấy tôi nói có đúng không?

-Đúng lắm. Toà xét xử công minh lắm;

-Xin mời bà con tạm nghỉ để Toà hội ý.

Vì đình Cả là nơi bàn việc của chế độ cũ năm gian thông nhau không có phòng riêng nên các quan toà phải kéo nhau vào hậu cung nghị án. Thực ra bản án đã có sẵn, có thể tuyên ngay, nhưng vị đại diện của Đoàn Cải cách bảo phải làm thế mới đúng trình tự xét xử, đồng thời cho nhân dân thấy được tính dân chủ, công bằng của nền tư pháp trong chế độ mới.

Bên ngoài một số thiều niên quá khích, sau khi thì thầm với xã đội Mực, lần lượt chen vào đình, mỗi đứa đều dấu một cái gì đó dưới áo. Đến gần vành móng ngựa, bất chợt một thằng choai choai hô to : □ Đả đảo tên Quốc dân đảng!□, thế là bọn trẻ ranh, đứa thì quét mực tàu vào mặt, đứa ném cà chua thối vào áo, đứa trát một nắm bùn vào đầu làm ông chủ tịch phút chốc biến dạng chẳng khác gì thứ hình nộm cổ quái. Khúc thị Hài thừa lúc trong đình còn ít người đến bên Lê Văn Vận sụt sịt khóc.

-Anh hiểu cho, tôi vẫn thương anh nhưng bị người ta ép buộc, không dấu anh thì thằng Nghiên, thằng Khải bị bắt.

Vận nhéch mép cười cay đắng :

-Cô mắc lừa chúng nó rồi. Tôi mà chết, hai thằng khó mà ngẩng đầu lên được.

-Làm thế nào bây giờ hở mình?

Vận gắt :

-Thôi về đi! Ngày mai không được cho chúng nó ra pháp trường.

án đã nghị xong. Khi mọi người đã vào đình đông đủ, ứng Thị Sót đứng lên dõng dạc đọc thuộc lòng mấy câu ngắn gọn do đội Lạc soạn thảo:

-Căn cứ vào tội trạng của bị cáo Lê Văn Vận, nhân danh Ủy ban Cải cách nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, Toà tuyên bố hấn tội tử hình.

Cả hội trường lặng đi mấy giây rồi bất ngờ đồng thanh hô to:

- Đả đảo tên Quốc dân đảng Lê Văn Vận!

-Đả...đảo...!

Phiên toà vừa kết thúc, đội Lạc gọi Bùi Quốc Tầm và ứng Thị Sót rỉ tai bảo:

-Đồng chí phái viên cấp trên yêu cầu phải thi hành bản án ngay chiều hôm nay.

Lần này noi thi hành án không phải đồng Xưa mà là đồng Đáu. Dân quân đã đào huyệt và chôn sẵn chiếc cọc bằng một đoạn tre trên miệng hố. Hầu hết bà con đều không về nhà mà rồng rắn kéo nhau xuống pháp trường. Đồng Đáu là khu ruộng bỏ hoang từ nhiều năm nay cách xa làng Cùa năm cây số. Đoàn người mỗi lúc một đông vì cứ qua mỗi làng lại có thêm bần cố nông nhập bọn.

Trời lạnh, những hạt mưa bụi bay lất phất vì gió bắc đã tràn về. Rất nhiều người không có quần áo ấm, mặc phong phanh run lên vì rét. Bọn trẻ chạy nhảy chán, giờ đói bụng, ngồi vạ vật dọc đường, có đứa ngồi chồm chồm trên lưng mẹ ngủ gà gật. Mấy lá cờ thảm nước ngả màu tím sẫm bay phất phơ. Những người cầm cờ cố giữ cán cho thật thẳng, ưỡn ngực hiên ngang bước như trong cuộc diễu binh.

Lê Văn Vận bị trói hai tay vào cột tre, mắt bịt băng đen. Anh ta im lặng, khuôn mặt lạnh như đá không hề biểu hiện thái độ gì. Bảy dân quân được chỉ định hành hình xách súng đứng về một bên. Xã đội trưởng Mục bố trí chỗ đứng cho từng người rồi lại gần ông chủ tịch bảo:

- Cho phạm nhân nói lời cuối cùng.

Vận lắc đầu:

-Không cần.

-Các đồng chí dân quân chuẩn bị lên đạn!

Tiếng khoá nòng lách cách nghe khô khốc đập vào trí não rợn cả người.

-Bắn!

Một loạt tiếng nổ, Mùi thuốc súng vừa khét vừa hăng hắc làm một số người đang bị lạnh hắt hơi. Vận bị trúng ba viên, một vào cầm võ quai hàm, máu từ động mạch chủ phun ra như chiếc vòi bơm áp lực. Một nửa hàm răng bên trái nhoe nhoét máu bật khỏi môm nhưng vì vẫn còn dính dây chằng nên cứ lủng lẳng trước ngực chưa chịu rơi xuống. Khuôn mặt Lê Văn Vận lúc này biến dạng một cách khủng khiếp chẳng giống người cũng chẳng giống ma quỷ. Nó là một quái nhân khiến cho bất cứ ai nhìn vào cũng phải rùng mình.

Lần này chủ tịch Bùi Quốc Tầm không bị mất mặt trước vị phái viên cấp trên vì phạm nhân chết ngay từ loạt đạn đầu. Người ta nhanh chóng khám nghiệm tử thi rồi cởi dây trói hất cái xác xuống hố. Lúc ấy đã xế chiều. Pháp trường vừa mới đây có cả ngàn người khí thế hùng hực xông lên tận trời, giờ vắng tanh vắng ngắt, trả lại cái tĩnh mịch muôn thuở của cánh đồng hoang. Đây đó những gò đất lô xô mọc đầy lau lách chẳng biết được đắp từ bao giờ trông chẳng khác gì những con lạc đà với hàng loạt bướu to nhỏ khác nhau, nằm phục hai chân trước chờ ông chủ trèo lên lưng. Hoa bìm bìm vắt trên những cành dâu dai nở tím cả chiều đông. Hoa dàn dày dàn xoè cánh trắng điểm chút nhuỵ vàng nhô lên giữa những bụi mầu đơn đỏ, đứng xa trông như đám hoa mò thường mọc trên bờ đầm Ma. Cánh đồng lạnh lẽo thoảng mùi tử

khí nhập nhoà trong buổi hoàng hôn, thỉnh thoảng nghe thấy tiếng gió chạy lao xao, tiếng loài chim lợn bay thấp và tiếng cú rúc đâu đó trong những bụi núc nác. Khúc Thị Hài ngồi một mình bên mộ Lê Văn Vận. Người đàn bà này ngay cả lúc chồng bị tử hình cũng không nhở một giọt nước mắt. Chị ta đã hoá đá sau khi biết mình bị lừa. Cái sự bị **Đội Cải cách** lừa còn đau hơn nhiều so với việc mất người thân, bởi sự lừa đảo những thân phận đã gửi hết niềm tin vào mình nó để tiện hèn hạ làm người ta kinh tởm, hơn thế nữa đây lại là chuyện lừa đảo có tổ chức. Chị còn nhớ, chiều hôm trước mấy dân quân lạ hoắc khoác súng vào nhà ông Lái. Một người tự xưng là xã đội cho biết, họ phải vượt sông Lăng, đi hàng chục cây số sang đây là để yêu cầu chị làm một việc cho sự nghiệp Cách mạng. Toán dân quân dẫn Khúc Thị Hài ra cồn Láng, chỉ đến khi sang sông chị mới hiểu mình bị áp giải về làng Cùa. Trước khi ra khỏi kẻ Bòng, Lương văn Mực còn dặn ông cựu chủ tịch Liên Việt xã:

-Không được cho thằng Nghiên, thằng Khải biết là mẹ nó đã sang sông, nếu để lộ chuyện ông hoàn toàn phải chịu trách nhiệm trước đội Cải cách.

Bị giải về đền Cả, Khúc Thị Hài được đưa vào gặp Bùi Quốc Tâm và mấy bà cốt cán. Không cần rào trước đón sau, đội Lạc, người chỉ huy cao nhất **Đội Cải cách xã Đoàn Kết** nói ngay:

-Chúng tôi phải cho người sang làng Bòng đón chị về đây vì chị là nhân chứng quan trọng trong vụ án Lê Văn Vận. Anh ấy hiện đang bị tạm giam, ngày trước có mắc một số sai lầm cần phải được làm rõ.

Khúc Thị Hài tái mặt, từ trước đến giờ chị ta chưa được tiếp xúc với các cán bộ chính quyền kiểu này nên run lẩy.

-Thưa... tôi phải làm gì?

Đội Lạc nhỏ nhẹ bảo:

-Chị là con gái ông chánh Đàm; Ông ta tuy chết rồi nhưng tội phản dân hại nước cả tổng đều biết, nếu còn sống cũng không thoát khỏi án tử hình. Trong gia đình họ Khúc chỉ có chị là không thuộc

thành phần bóc lột lại bị mẹ con bà Cả hắt hủi đuổi ra khỏi nhà, Đội Cải cách yêu cầu chị khai báo thành khẩn những hành vi sai trái của anh Vận khi còn ở nhà. Chị càng nói thật, càng thể hiện lòng căm thù thì càng chứng tỏ mình trong sạch, không liên quan đến bọn Quốc dân đảng chống phá công cuộc Cải cách của Chính phủ.

Khúc Thị Hài là người thật thà, cả tin nghe ông đội nói bùi tai, ngập ngừng hỏi:

-Nhưng mà nói thế sợ rằng nhà tôi bị tội...

-Chị yên tâm; □ Bùi Quốc Tâm kéo xong điếu thuốc lào, phà khói mù mịt nói chêm vào □ Anh Vận là chủ tịch huyện được cấp trên bảo vệ không thể bị đối xử như bọn địa chủ cường hào. Chị dám dũng cảm đứng lên tố cáo sai lầm của anh ấy trong quá khứ cũng chính là cứu tính mạng và danh dự hai cậu con trai. Sau này, chính quyền sẽ cấp cho gia đình giấy xác nhận thành phần bần cố nông, không liên quan đến địa chủ phản động.

Đội Lạc nói ngọt như mía lùi làm Khúc Thị Hài không thể không tin vào sự nghiệp Cải cách. Sau một đêm suy nghĩ, chị quyết tố cáo Lê Văn Vận với tất cả những tội trạng mà anh ta đã gây ra hồi còn ở làng Cùa mà không biết tự tay mình ký vào bản án tử hình của chồng.

Đêm xuống từ lúc nào Khúc Thị Hài không biết. Màn sương đục lơ lửng giăng ngang trời. Trăng thượng tuần bị nhoè đi bởi phải lặn ngụp giữa những cồn mây. Giữa đồng hoang lồ mờ có vài bóng đen đang chuyển động dần về phía mây gò đất. Có lẽ là ma. Chị ta quỳ sụp xuống vái lạy vái để:

-Trăm lạy anh Vận sống khôn chết thiêng, tôi bị người ta ép buộc chứ thực tâm không muốn vu oan giá họa cho anh...

-Kìa mẹ, sao mẹ lại làm thế? Dù sao ông ấy cũng là bố chúng con.

Thì ra là hai anh em Lê Văn Khải. Khúc Thị Hài như thấy có cái gì vỡ ra trong lòng, bất giác oà khóc, giọng tức tưởi:

-Các con oi mẹ bị người ta lừa...

Lê Văn Nghiên trách:

-Mẹ sang đây mà không cho chúng con biết. Nếu biết không bao giờ chúng con để mẹ đau bối.

-Chiều hôm qua, lúc hai đứa đánh lưới trên sông, dân quân làng Cùa sang bắt mẹ về. Họ dặn ông Lái không được nói với các con.

-Quân khốn nạn! - Lê Văn Khải nghiên răng chửi.

Lê Văn Nghiên nói:

-Mãi đến tối không thấy mẹ về, bà đoán có chuyện chẳng lành mới bảo chúng con sang.

Lê Văn Khải lấy trong bọc ra một nắm hương, bật diêm châm lửa, cắm lên vàng cỏ trên mộ bố rồi làm rầm khấn:

-Bố tha lỗi cho mẹ và phù hộ cho chúng con. Cuộc đời này còn lầm bất công nên bố phải chết oan, nếu có khôn thiêng hãy về vật chết những kẻ giáng họa cho nhà ta.

Bó hương gần tàn. Ba mẹ con đang định quay về thì từ phía sau có hai người đàn ông khiêng cỗ quan tài mộc và một người đàn bà áo xô khăn trắng tay cầm bát cơm quả trứng lặng lẽ đến bên như những cô hồn. Cỗ quan tài vừa hạ xuống người đàn bà liền đến bên mộ Lê Văn Vận làm rầm khấn. Một trong hai người đàn ông bật lửa thắp hương. Khúc Thị Hài cho rằng họ là thân nhân của những địa chủ bị bắn ngày hôm qua nên lại gần bảo:

-Các người nhầm mộ rồi.

Người đàn bà mặc đồ tang lắc đầu:

-Tôi không nhầm. Đây là mộ ông chủ tịch Lê Văn Vận mới bị bắn chiều nay.

-Các người là ai? - Lê Văn Khải hỏi.

-Hai cậu là Khải và Nghiên phải không?

-Sao bà lại biết chúng tôi?

-Việc ấy sẽ nói sau, điều cần thiết lúc này là phải mai táng tử tế cho ông chủ tịch. Ông ấy tuy có lúc vấp ngã nhưng là người tốt không thể để nằm lạnh lẽo như thế dưới ba thước đất. Tôi đã mua ở phố cõ ao

quan và nhờ hai bác đây chôn cất giúp. Nào, bây giờ hai bác đào huyệt ở sát gò đất kia.

Lê Văn Khải hỏi:

-Sao lại phải đào huyệt khác?

Người đàn bà vừa lấy trong quan tài ra chiếc mai, chiếc cuốc và chiếc xéng đưa cho từng người rồi hạ giọng thì thầm:

-Để phòng xa. Thời buổi này việc gì người ta cũng có thể làm.

Lê Văn Vận nằm úp sấp, chân tay co quắp, một bên quai hàm bạnh ra, mặt sưng phồng hiện ra dưới ánh nến rất khủng khiếp. Người đàn bà cởi bộ quần áo bẩn thỉu của ông chủ tịch rồi mặc vào bộ bà ba mới màu gụ. Cái xác đã cứng, khó khăn lắm mới nắn được tay chân về đúng vị trí với sự trợ giúp của chai rượu ngang. Vải liệm được chuẩn bị sẵn cùng với quan tài. Đó là một miếng diêm bâu khá dài. Anh em Khải Nghiên tự tay quấn cho bối, đến khi nắp quan tài vừa đóng thì vành trăng non cũng lặn. Càng về khuya trời càng tối. Nến dưới huyệt cũng đã tàn. Mọi người chỉ nhìn thấy nhau như những cái bóng. Lê Văn Nghiên có mang theo chiếc đèn chai nhưng không dám thắp. ánh sáng bắt chot giữa khu đồng hoang chắc sẽ làm đám dân quân làng Báng, làng Quao và Đậu Khê nghi ngờ. Khốn khổ thay cho chàng ngư phủ sông Lăng, sống trên cõi dương gian đã gặp không ít đoạn trường đến lúc chết xuống âm phủ cũng phải chôn cất vụng trộm. Mọi người chụm nhau lại che ánh sáng để Lê Văn Khải bật diêm đốt nhang. Trong đêm đen, tàn hương phát tán nhảy nhót giống hệt lũ ma troi, thỉnh thoảng một ngọn gió lướt qua lại bùng cháy thành quầng lửa nhỏ toả ra đồng hoang thứ mùi lăng đang của thế giới những hồn ma bóng quý.Thắp hương xong, người đàn bà mặc đồ tang bảo hai phu đòn và anh em Lê Văn Khải lấp ngồi mộ cũ đắp vàng cỏ trả lại nguyên dạng ban đầu. Trong làng, già đã gác dòn. Có lẽ đã quá canh ba. Bà ta quỳ xuống trước nấm mộ vái ba vái thì thầm điều gì đó rồi cùng hai người đàn ông vác mai cuốc quay đi. Bóng họ lẩn vào đêm tối rất nhanh. Trong khi ấy, Khúc Thị Hài vẫn ngồi lặng lẽ như pho tượng. Từ lúc quan tài hạ

huyệt chị ta chẳng hỏi han gì người đàn bà lạ kia nữa. Hai mươi năm chờ đợi bây giờ mất hẳn anh ta, chị hận chồng nhưng lại trách mình nhẹ dạ cả tin, trách ông trời ăn ở bất công. Khi ba mẹ con bắt đầu rời khỏi khu đồng Đấu, Lê Văn Khải hỏi:

-Bà ấy là ai thế hả mẹ?

Khúc Thị Hài ngẫm nghĩ một lúc rồi bảo:

-Có lẽ đây là dì Ba Lánh, người mà các con phải gọi bằng bà trέ, nhưng việc này phải giữ kín.

-Thế còn ông Lái?

-Tạm thời đừng nói gì với ông.

Thanh toán được Lê Văn Vận, vị phái viên lập tức viết báo cáo gửi cấp trên. Ông ta vốn là chính trị viên tiểu đoàn, được quân đội cử sang làm Cải cách ruộng đất từ đầu tháng bảy. Tối mồng tám tháng mười một, nghĩa là một ngày một đêm sau khi chủ tịch huyện bị hành quyết, đội Lạc họp với ban Cốt cán để sơ kết giai đoạn đầu công tác Cải cách ruộng đất ở làng Cùa. Đây là một làng điển hình của xã Đoàn Kết được chọn làm thí điểm, nếu thành công sẽ nhân ra cả huyện Nam Thành. Dự họp, ngoài vị phái viên còn có đội Lạc, Bùi Quốc Tâm, xã đội Mực, Cần Viết Tham, bí thư Lại Quang Nghinh, ứng Thị Sót, Lê Thị Chính và một vài cán bộ Nông hội. Đây là cuộc họp quan trọng nên không thể để nhiều người biết. Bùi Quốc Tâm đề nghị họp trong đình Cả nhưng đội Lạc quyết định chọn ngôi nhà cũ của ứng Thị Sót để bảo đảm bí mật. Từ khi Sót cùng bà mẹ nghênh ngang chuyển sang nhà chánh Bang, chỗ này tạm để cho lão Thốn vốn là dân ngụ cư chuyên nghề đóng cối ở nhờ. Mấy hôm nay lão sang làng Báng làm cho ông trưởng công an xã, ăn nghỉ luôn ở đấy nên căn hộ vẫn bỏ không, cổng dấp mấy cành rào. Hai dân quân được phân công gác khoác súng đi lại trước sân thỉnh thoảng lại đảo một vòng ra phía sau bụi tre nhòm ngó. Lúc ấy khoảng hơn mười giờ. Trong nhà mọi người đang bàn cãi khá căng thẳng về trường hợp của Khúc Kiệt và Ngô Quỳnh thì bỗng nhiên có vật gì rơi đến bịch một cái từ trái nhà xuống.

- Lựu đạn! Tất cả nằm xuống! - Bùi Quốc Tâm vừa kịp thét lên thì quả lựu đạn mỏ vịt đang xì khói đã phát nổ. Một quầng lửa nhoáng lên như ánh chớp. Không khí bị co giật mạnh đến mức chiếc lọ sành vẫn dùng đựng nước của lão Thốn để trên đầu kệ gỗ bay vèo xuống gầm chõng vỡ làm mây mảnh. Hai dân quân lúc ấy đang chụm đầu kéo thuốc lào, nghe tiếng nổ vội xách súng chạy vào, mặt cắt không còn hạt máu. Cảnh tượng sau vụ nổ bày ra thật khủng khiếp. Ông Điển chủ tịch Nông hội ngồi ngay dưới chái nhà, hai mắt bị sức ép mạnh lồi ra khỏi tròng lày nhầy những máu là máu. Vị phái viên của đoàn Cải cách đang đứng nói, tay khua khua vào không khí hứng trọn một trận mưa mảnh gang theo hình nón ngược cắm chí chít từ móng đến bả vai giống như con nhím xù lông chuẩn bị bắn kẻ thù. Xã đội Mực chưa chết ngay.

Anh ta ngã chui đầu xuống đất chân vẫn còn gác lên chiếc chõng tre ngâm cứ run bắn như con ếch lúc bị chặt đầu. Một mảnh gang chém dưới màng tai, máu xối ra làm Mực rống lên ô ô như tiếng con bê lạc mẹ. Bùi Quốc Tầm nằm dán bụng xuống đất, vòng hai tay che gáy bị bóc mất mảng lưng, lúc đầu trắng toát sau chuyển sang đỏ sẫm. Anh ta hốt quá, vừa thở phì phì như trâu kéo gỗ vượt dốc vừa rên rỉ:

-Phen này thì tôi chết rồi, ơi đội Cải cách ơi!

Chỉ ít phút sau dân làng Cùa đã kịp thời có mặt. Bà con vốn rất nhanh nhạy với các sự kiện kiểu này. Họ chen chúc vòng trong vòng ngoài làm cản trở những người có nhiệm vụ cấp cứu nạn nhân. Trong xóm, ngoài ông lang Toạ chữa thuốc bắc không một ai hiểu gì việc xử lý những người bị thương. Họ khiêng mấy xác chết để sang một bên sau đó chuyển các nạn nhân ra đình.

Vụ nổ bất ngờ làm cả xã Đoàn Kết choáng váng. Ở một vài ngõ xóm có tiếng mẹ khóc con, vợ hờ chồng. Đêm như bị xé nát ra bởi tiếng bước chân rầm rập truy bắt hung thủ của toàn thể lực lượng dân quân dưới sự chỉ huy của xã đội phó Cung Văn Luỹ. Đèn đuốc sáng như sao sa rồng rắn chảy vào các ngõ ngách. Tiếng hô hoán lúc gần lúc xa nghe như thiên hạ sắp đại loạn đến nơi. Phía điểm Bài Văn thỉnh thoảng có tiếng súng. Lũ chim đêm tá túc trên những cụm lồng ngọc hoặc tre gai giật mình bay nháo nhác. Chúng đã quen tiếng súng nhưng lại sợ lửa. Những cây đuốc nứa dài thườn thượt cháy rần rật được đám thanh thiếu niên vác đua nhau chạy khắp làng, ra cả ao Quan, ao Linh, đồng Gà tìm lũ phản động nhưng đến sáng bạch vẫn không thấy tăm hơi. Nhờ có ông Điển làm vật chắn, đội Lạc chỉ bị mảnh gang nhỏ xéo mất một miếng da bắp chân, anh ta lập tức cử người về huyện trình báo đồng thời cho bắt ngay những kẻ tình nghi có liên quan đến vụ án. Ngoài Khúc Kiệt, Ngô Quỳnh, Đặng Thị Huê, phó lý Kiên đang bị giam từ trước, lần này Bùi Quốc Tầm ra lệnh xích tay một loạt phú nông, lính đồng, lính Bảo an và cả mấy tay trương tuẫn có máu mặt. Nhà giam ngoài đình chặt cứng, Cung Văn Luỹ nghĩ ra cách tống bọn này vào tầng hầm nhà chánh Đàm tuy rằng ba hôm trước nó đã được chia cho

mấy hộ bần cố nồng; Hai dân quân canh gác cũng bị thảm vấn. Đội Lạc nghi, rất có thể họ thông lùng với Quốc dân đảng gây ra vụ khủng bố đẫm máu này. Mãi đến chiều hôm sau, Bùi Quốc Tầm mới nhớ đến anh em họ Lê. Đội Lạc lập tức ký lệnh cử Cung Văn Luỹ cùng bốn dân quân sang làng Bòng bắt khẩn cấp Khải và Nghiên.

Lê Văn Khải và Lê Văn Nghiên được Lái Lự coi như cháu nội cho ăn học suốt những năm mẹ con bà Hai sang sông.

Năm bốn tám sau khi đỡ bằng tiểu học hai anh em được lên tỉnh học trung học đệ nhất cấp. Khải giỏi hơn được học bổng. Hè năm năm hai, sau khi ra Hải Phòng thi tốt nghiệp, tất cả học sinh nam lớp đệ tứ đều phải đến nhà thương khám sức khoẻ, nếu được sẽ lên Đà Lạt vào quân trường học lớp sĩ quan cấp tốc. Trong lúc làm hồ sơ, phòng Nhì phát hiện ra bố đẻ của Lê Văn Khải và Lê Văn Nghiên là Việt Minh. Hai anh em lập tức bị bắt. Ông lái Lự phải chạy ngược chạy xuôi, lo lót các cửa mặt một món tiền khá lớn mới lôi được hai thằng cháu ra khỏi trại giam Tân Xá. Về làng Bòng, một số thanh niên rủ Khải vào chiến khu Đông Triều nhưng anh ta vốn có mặc cảm trong quá khứ với ông bố Việt Minh nên xem ra không hào hứng lắm; Ông Lái bảo:

-Phải học lấy một nghề mà kiếm sống. Ta xem các cháu không hợp với nghiệp binh đao;

- Hay là chúng cháu lại ra tỉnh ? - Lê Văn Nghiên ngập ngừng hỏi.

- Ra tỉnh không bằng vào rừng; - Ông Lái khuyên - Thời buổi nhiễu nhương này ở nơi đô hội dễ hỏng người.

Mấy hôm sau Khải rủ Nghiên vào trại Vân Quan học nghề thợ mộc với ông phó Đằng. Ông Đằng khó tính mà lại dữ dòn, lơ mơ là lấy

dùi đục quật ngay. Có những hôm hai anh em thâm tím cả người.Tối nào ông Phó cũng đánh xóc đĩa. Dân xóc đĩa toàn phường buôn bán đủ mánh khoé lừa lọc, có những hôm thua cháy túi ông Đằng phải gán cả cưa đục. Được khoảng nửa năm, nghề chǎng thành mà lại hay bị đòn oan, hai anh em đành bái biệt ông thày cờ bạc xuôi xuống mạn Yên Cư.

Đến ngã ba dốc Cây Thị, Nghiên bảo:

-Anh em ta tạm chia ra mỗi người một hướng mà đi, hẹn đến tép gặp nhau tại nhà, vạn nhất có chuyện gì xảy ra sau này còn có người nuôi mẹ.

Khải gật đầu :

-Em nói phải. Thực ra đi tìm việc như thế này chỉ là bất đắc dĩ không hợp với chí hướng của anh.

Hành lý được chia làm đôi. Nghiên đi về phía thượng nguồn sông Vệ còn Khải rẽ sang vùng Sàn Lạng. Trời sắp tối mà đường có vẻ còn xa mới đến được thị trấn Gôi, Khải đang muốn tìm chỗ nghỉ qua đêm thì thấy giữa cánh đồng có mấy lò gạch đang toả khói. Anh ta tìm đến nơi gặp bọn phu lò đang ăn cơm tối. Khi biết được ý định của Khải, một bác rậm râu đã luống tuổi, gầy hõm mắt, chỉ vào ngôi nhà cạnh đầm nước cách đây chừng hai ba trăm thước bảo:

- Cô chủ ở trong ấy vào mà xin, ở đây không có chỗ ngủ đâu.

Bọn thợ gạch nghe xong cười hô hố làm Khải sinh nghi định bỏ đi. Một gã mặt tròn, da xù xì như da cóc, cái mũi chǎng khác gì tẩu thuốc lá nháy mắt với bác rậm râu rồi hỏi:

- Có biết chữ không?

Khải ngẫm nghĩ một lúc rồi gật đầu:

- Biết chút ít.

- Thế thì vào nhà đi, cô chủ đang cần người quản lý đấy.

Khải làm ra bộ ngây ngô hỏi lại:

- Người ta cần sao các bác không làm lại đẩy tôi vào?

**-Là vì trông cậu có dáng thư sinh. - Người rậm râu cười bảo -
Chúng tôi toàn loại vai u thịt bắp cứ đến gần là cô chủ nhăn mặt, chun mũi.**

Đã vậy thì cứ thử xem “cô chủ” là ai mà bọn thợ lò thích đem ra giêu cợt đến thế. Mà tại sao lại là “cô chủ” chứ không phải bà chủ? Đường cũng không khó đi lắm nhưng vì Khải đã cuốc bộ suốt ngày, đôi chân mỏi rã rời lên phải lê bước khá lâu mới đến khu nhà có ánh đèn. Người ra mở cổng là một bà già bé loắt choắt chẳng khác gì đứa trẻ nhưng chân tay luôn ngọ nguậy không lúc nào yên. Bà ta nhìn một thoáng từ đâu rồi chân cùng chiếc tay nải nhuộm vỏ già của ông khách trẻ hỏi :

-Cậu là người ở đâu ta?

-Tôi ở xa được mấy bác lò gạch chỉ vào trọ nhờ.

-Mời cậu vào để tôi báo với cô chủ.

Lại **□cô chủ□**, Khải thầm nghĩ, sao ở một nơi đồng không mông quạnh như thế này lại có một phụ nữ dở hơi nảy ra ý định kinh doanh lò gạch, cái nghề đáng ra phải của đám mày râu. Chừng mấy phút sau, một cô gái, đúng hơn là một người đẹp chừng hăm mốt hăm hai, tóc bồng rẽ đường ngôi lệch, mặt trái soan, mũi dọc dừa, cặp môi ướt, từ trong đi ra. Cô ta nhìn Khải một thoáng rồi hỏi người ta bằng thứ ngôn ngữ rất là **□Liêu trai□**:

-Quý khách chắc là từ xa đến đây?

Khai bật cười :

-Dạ thưa chị, tôi là thư sinh nghèo, gặp thời loạn lạc phải bỏ nhà đi kiếm việc làm.

Mắt người phụ nữ chợt sáng lên :

-Anh có biết tính toán không ?

-Thưa...tôi đã tốt nghiệp trung học đệ nhất cấp.

Cô chủ bỗng nhiên thẫn thờ, mắt mơ màng như đang chìm trong giấc mộng đêm hè. Lúc ấy Khải mới để ý trên tay chị ta vẫn còn cầm cuốn □ *Hồn bướm mơ tiên*□ của Khái Hưng.

Cũng không khó khăn gì trong việc tìm hiểu cô chủ lò gạch. Chị ta tên là Trâm, tốt nghiệp tiểu học, sau khi đọc hàng loạt tiểu thuyết Tự lực văn đoàn thì thêm một mĩ tự vào phía trước tên là Kiều Trâm; Kiều Trâm là con vợ bé một ông phán Dây thép. Bà vợ cả có một sạp vải ở chợ Lớn, thỉnh thoảng nổi máu sư tử Hà Đông lại thuê bọn □anh chi□ đến đánh ghen. Bà Hai không có con trai, chỉ được mỗi Kiều Trâm, bị lép vế, không ở được phải dắt díu nhau về Đa Hội mở một quầy tạp hoá kiểm sống. Ông Phán tuy sợ vợ cả một phép nhưng vẫn dấm díu chu cấp cho hai mẹ con. Mấy năm gần đây, Việt Minh nổi lên lập vùng tự do, việc đi lại giữa thành thị và nhà quê rất khó khăn, bà Cảnh nhờ ông anh ruột đứng ra mở lò gạch, thuê nhân công đốt, bán cho dân địa phương. Đang làm ăn phát đạt thì ông em bị cảm mạo lăn dùn ra chết, vậy là hai mẹ con đành phải cảng đáng lấy công việc.

Kiều Trâm được chiều từ bé, suốt ngày con sen dẫn đi chơi, lớn lên lại ham đọc sách nhất là loại tiểu thuyết diễm tình mà nhân vật chính là □chàng□ và □nàng□ con nhà khá giả ở thành phố có chút học vấn, thích vượt ra khỏi khuôn khổ lẽ giáo phong kiến, đòi nam nữ bình quyền và hôn nhân tự do. Nhưng ở vùng quê thâm sơn cùng cốc này, người dân quanh năm bán mặt cho đất, bán lưng cho trời kiếm đâu ra ý trung nhân như cô vẫn hằng tưởng tượng qua những trang sánh của Nhất Linh, Khái Hưng, Hoàng Đạo? Ngày tháng qua đi, Kiều Trâm chờ người trong mộng đến mỏi mòn sinh ra tính trầm uất làm bà mẹ phát hoảng phải mời thầy lang đến bóc thuốc. Ông nào bắt mạch xong cũng lắc đầu bảo:

- Bệnh của cô nhà là tâm bệnh, lũ người trần mắt thịt chúng tôi không chữa được.

Ngày nào Kiều Trâm cũng mang □ *Tắt lửa lòng* □, *Lạnh lùng*□, □*Cô giáo Minh*□, □ *Đoạn tuyệt*□ rồi □*Hồn bướm mơ tiên*□ ra đọc. Có hôm đang giữa trang sách cô khóc rưng rức như trẻ con bị đánh oan.

Nhin bồ ngoài Kiều Trâm không có vẻ gì là bệnh hoạn, nhưng cứ cầm cuốn tiểu thuyết Tự lực văn đoàn nào đó lên là ánh mắt cô ta trở nên thảng thốt, lúc thì đầy vẻ chán chường lúc lại cháy bỗng một thứ đam mê tưởng như có thể thiêu trụi bất cứ thứ gì bị nó chiếu vào.

Khải đến, bà Cảnh mừng thầm ngỏ ý với anh ta ở lại vài ngày để Kiều Trâm có bạn. Đối với Khải, cuộc chu du trên đường thiên lý là vô định chẳng có gì phải vội. Việc làm đẹp lòng một tiểu thư hơn mình hai ba tuổi bằng cách tán nhăng nhít những đoạn văn sướt mướt trong □Nửa chừng xuân□ hoặc □Đời mưa gió" chỉ là chuyện vặt. Cuối cùng Khải cũng nhận lời làm quản lý lò gạch, nghĩa là thay mặt bà chủ xuất gạch chín, đếm gạch mộc, ghi chép sổ hàng bán ra và quyết toán sổ sách. Công việc quá dễ đối với một chàng tú tài bán phân. Kiều Trâm thích lắm, suốt ngày hát □Đêm đông□ rồi □Thu quyến rũ□ học được thời còn ở thành phố. Ngày nào □cô chủ□ cũng ra lò gạch kể cả những lúc trời mưa.

Khải thấy cô ta làm vướng công việc của mình nên nói khéo :

-Trâm về đi, ở ngoài này dầm nước mưa sẽ bị cảm lạnh.

-Anh đuổi tôi đây à?

-Ấy chết, ai lại dám thế, là tôi sợ chị bị ốm bà chủ quở trách.

-Em không đồng ý anh gọi em bằng chị đâu, nghe nó khách sáo thế nào ấy.

-à vâng, tôi lỡ lời, chị;

-Lại "chị" rồi; Trông Trâm già lắm phải không?

-Không, Trâm đẹp lắm, đẹp hơn cả Mai trong □Nửa chừng xuân□.

-Anh thấy Trâm đẹp thật à ?

-Thưa tiểu thư, tôi không dám nói dối;

Trâm cười rất hồn nhiên rồi lại hỏi :

-Anh thấy Tuyết trong □Đời mưa gió□ như thế nào?

- Đáng trách; - Khải cố tình nói khác với ý mình để thử phản ứng của cô chủ đối với nhân vật này.

- Anh đúng là đồ không có tim;- Trâm phung phiu ra vẻ giận dỗi - Đấy thực sự là người con gái đáng thương bị hoàn cảnh đẩy vào con đường lầm lạc. Trâm cho rằng các tác giả khi viết đã tìm được một nguyên mẫu trong đời thực. Thân phận đàn bà khổ quá phải không anh?

- Vâng. Khổ thật.

- Anh sao thế?

- Tôi vẫn bình thường mà.

- Nay đâu óc đẻ đâu thế ? Hay là anh vẫn bị mấy trăm viễn gạch vỡ ám ảnh.

- Đâu có.

ở lò gạch giữa năm thứ hai thì ngày càng phức tạp. Đó là việc Kiều Trâm nhất quyết đòi Lê Văn Khải phải làm rể bà Cảnh. Chuyện này xem ra khá nghiêm trọng nếu chưa nói là nguy hiểm, vì thực chất anh em Khải vâng lời mẹ đi học nghề chứ không phải tìm vợ. Bay giờ dùng một cái mang cô tiểu thư hàng ngày chỉ có mỗi việc đọc tiểu thuyết ái tình về làng Bòng thì con mặt mũi nào nhìn ông lái Lự đã đã cưu mang mấy mẹ con bà cháu từ gần hai chục năm nay. Phải tìm cách chuồn thoi, nếu không mình mắc thêm một món nợ nữa. Nợ tiền còn trả được chứ nợ tình thì muôn đời không thể. Công bằng mà nói, đây là một đám khá giả. Bà mẹ gốc gác kẻ chợ mà làm ăn cơ chỉ, đối xử với người làm công rất có tình. Cô con gái tuy hơn anh ta hai tuổi nhưng vừa xinh đẹp lại vừa có của hồi môn, nhiều chàng trai dẫu nambi như mơ giữa ban ngày cũng chẳng dám mơ tưởng. Đã mấy lần bà chủ bảo :

-Em Trâm nó mến cậu là người thật thà lại có học, cậu thấy thế nào?

Khải tóm kế hoan binh:

- Nhà cháu gia cảnh bần hàn lại cách sông cách đờ, chưa được phép của mẹ cháu chưa dám nghĩ đến chuyện trăm năm.

- Tuởng gì, chuyện ấy không ngại, mấy hôm nữa cậu đưa tôi về quê thăm bà cụ.

- Cứ để thư thư đã bà à.- Khải không ngờ bà chủ sốt sắng đến thế nên trong lòng thực sự hoảng sợ. - Từ đây về vùng quê cháu phải đi mấy ngày đường, lại qua bao nhiêu đồn bốt, nguy hiểm lắm, đi lúc này không tiện.

Bà Cảnh vẫn tỏ ra rất kiên quyết:

- Hay là cậu chê nhà tôi không xứng?

Khải vội thanh minh :

- Cháu đâu dám, chỉ sợ trên đường gặp chuyện không may thì biết ăn nói thế nào với cô nhà; Bà đã có lòng thương thì để ít bữa nữa cháu về mồi mẹ lên đây thưa chuyện.

Kế ấy xem ra tạm thời có kết quả. Ba tháng sau, lúc ấy đã hết mùa khô chuyển sang mùa mưa, thợ pho được nghỉ đồng thời cũng đến hạn cuối cùng Lê Văn Khải không thể trì hoãn được nữa. Ngày mai anh ta phải về làng Bòng đón bà Hai lên Đa Hội xem mặt con dâu. Cả nhà đang chuẩn bị hành lý cho Khải thì có hai người đàn ông vận áu phục, mũ phớt, giày bốt tin đánh xi bóng nhoáng đột ngột xuất hiện. Chỉ một nhoáng mọi người đã biết chuyện. Ông phán Dây thép về thăm vợ con mang theo anh bạn vong niên trạc hăm chín, ba mươi làm thầy ký ga từ Hải Phòng sang đang rắp ranh làm khách đông sàng. Nghe được tin này Khải vừa buồn vừa vui. Buồn vì người đẹp sắp lên xe hoa dù sao tâm trạng cũng có chút luyến tiếc, vui vì thoát được cuộc tình chênh lệch mà thực ra anh ta cảm thấy mình vô duyên, kệch cỡm chẳng khác gì chàng Vợ gặp cô Hiên trên bãi biển trong tiểu thuyết *Trống mái*. Tiểu thuyết lăng mạn như thế thì đẹp thật, nhưng cuộc đời thực mà rập khuôn theo kiểu ấy thì chẳng biết rồi chuyện gì sẽ xảy ra.

Sáng hôm sau Lê Văn Khải dậy thật sớm, chẳng từ biệt ai, lặng lẽ xách khăn gói rời Đa Hội, mãi đến nửa buổi mẹ con bà Cảnh mới biết. Tiểu thư Kiều Trâm vội chạy tắt qua cánh bãi để nói lời chia tay nhưng lúc ấy anh ta đã cách khu lò gạch cả chục dặm đường.

Khải về làng Bòng được nửa tháng thì Nghiên cũng bất ngờ xuất hiện. Anh chàng này sau hàng tháng lang bạt, một hôm dặt vào làng gốm Phù Kiều rồi ở lại xin chân phụ việc. Làm được ít lâu, một hôm hỏi về gia cảnh, ông thợ cả biết Nghiên đã học trung học, nói tiếng Pháp lâu với viên đồn trưởng đồn Châu Cầu liền bảo :

- Cậu có vốn học vấn như thế làm nghề này phí đi, hãy nghe tôi, ra thành phố xin vào trường Bách nghệ hoặc Canh nông mà học, sau này giúp ích cho đời.

Nghe ông cụ, Nghiên về nhà. Mấy tháng sau hai anh em đang định khăn gói quả mướp ra Hà Nội thì Hiệp định đình chiến được ký sau khi Việt Minh đánh cho quân đội Pháp một trận tai bời ở Điện Biên phủ. Hòa bình được lập lại, hy vọng ra Hà Nội học càng mong manh khi vùng Ba Tồng bắt đầu thí điểm Cải cách ruộng đất.

8

Hai anh em vừa đi thả lưới ngoài bãi sông về, thấy mấy người lẹ khoác súng bước vào nhà, Khải đã sinh nghi hỏi:

-Các ông tìm ai?

Xã đội trưởng Cung Văn Luỹ bảo:

-Chúng tôi cần gặp Lê văn Khải và Lê văn Nghiên con trai tên Quốc dân đảng Lê Văn Vận.

-Có việc gì?

-Đội Cải cách mời các anh sang làng Cùa. Giấy đây, đọc đi.

Khải liếc mắt nhìn những dòng chữ mực lõi chính tả trên tờ giấy kẻ chấm xanh bên dưới có con dấu đóng bằng mực đen bỗng tái mặt.

-Chúng tôi bị bắt?

-Bà con bần cố nông nghi hai anh có dính líu đến vụ ném lựu đạn vào cuộc họp cốt cán ở làng Cùa, yêu cầu các anh sang bên ấy để làm sáng tỏ vấn đề.

Lê Văn Nghiên trùng mặt:

-Các người có điên không đấy? Suốt mấy ngày qua, anh em tôi vun ngô ở bãi Nổi, làm thế nào lại vượt sông Lăng sang làng Cùa gây án được.

-Cứ về bên ấy sẽ biết.

-Này các ông có kiểu bắt người gì lạ thế?

Cung Văn Luỹ quay lại phía sau hất hàm bảo mấy dân quân:

-Dẫn họ đi!

Mẹ con bà Hai lúc ấy vẫn còn ngoài cồn Láng chỉ có ông Lái đang lúi húi ở vườn chuối. Nghe thây tiếng người qua lại có vẻ gay gắt, ông đoán chắc đã xảy ra chuyện gì liền chạy bổ về nhà nhưng không kịp.

Sang đến làng Cùa hai anh em họ Lê lập tức bị tống giam. Tối hôm ấy, đội Lạc, xã đội họ Cung, ứng Thị Sót, Lê Thị Chinh và mấy ông công an huyện lần lượt hỏi cung Khải và Nghiên. Ông công an mặc quần áo đen, dép cao su, mũ lưới khoảng ba tư ba nhăm, bàn tay có những ngón rất to, hỏi Lê văn Khải có lẽ đã đến lần thứ năm mươi:

-Đêm hôm mồng chín tháng chạp từ bảy đến mười giờ đêm anh đi đâu?

-Tôi đã nói rồi, lúc ấy cả nhà tôi phải ngồi ở đình làng Bòng để nghe bần cố nông ôn nghèo kẽ khỗ.

-Ai có thể làm chứng cho anh?

-Tất cả người xóm Bãi.

-Thế mà đồng chí Sự, đội trưởng Cải cách làng Bòng lại nhìn thấy các anh láng vảng ở bờ sông Lăng từ chiêu.

Khải cười khinh bỉ:

-Vậy ra ông đội Sự có mắt lừa con ngươi vàng của Tôn Hành Giả nhìn thấu ngàn dặm; Từ làng Bòng ra đến bờ sông theo đường chim bay ít nhất cũng bảy cây số. Theo tôi được biết, chiêu hôm ấy họ họp ở nhà ông chủ tịch Phạm Công Vấn đến chập tối rồi uống rượu thịt chó mãi gần tám giờ mới ra đình, vậy thì làm thế nào thấy chúng tôi ngoài bờ sông?

-Chúng mày thích lý mấu hả? - Ông áo đen bắt ngờ đổi giọng- Bà con bần cố nông là tai mắt của Đội, chúng mày ở đâu, làm gì bọn ta đều biết, hiểu chưa? Muốn sống thì khai thật ra.

-Ông bảo khai cái gì?

**-Không chúng mày thì đứa nào lém lựu đạn vào nhà đồng chí Sót
giết chết bốn người làm bị thương năm người tối hôm mồng chín tháng
chạp.**

-Thế ra các người định ép cung à?

Tay công an mặt lạnh như đá chẳng nói chăng rằng túm tóc Khải
bạt tai liền mấy cái rồi rít qua kẽ răng:

**-Chính quyền từ nay ở trong tay bần cố nông, bà con muốn chúng
mày chết cũng phải chết, muốn chúng mày sống thì được sống, đừng có
đem cái mó lý sự cùn của bọn đế quốc thực dân nhồi nhét ở trường về
đây loè bẹp.**

**Đầu đình bên kia, đội Lạc và Cung Văn Luỹ dùng hết mọi mánh
khoé truy bức Lê Văn Nghiên. Anh ta vốn rất bình tĩnh, ông xã đội
đánh đến mỗi tay vẫn cứ trơ ra với một câu nhắc đi nhắc lại nhiều lần:**

-Tôi không ném lựu đạn, tôi bị oan.

Đêm hôm ấy hai em thức trắng vì rét. Gần sáng có tiếng nổ ở khu
Câu Đá. Dân quân bị dựng dậy, anh nào cũng mắt nhắm mắt mở càu
nhau vác súng chạy đi. Lại một quả lựu đạn chày ném vào phòng ứng
Thị Sót trong ngôi nhà mới được chia. Rất may đêm ấy Sót không ở nhà
mà nằm với đội Lạc ở thùng trấu căn hộ cũ. Bà mẹ già nghênh ngãng bị
mảnh gang chém vào đầu phọt óc ra dính nhấp trên chiếc chǎn
dạ. Một góc chiếc sập gụ vỡ toác, cánh cửa buồng bật bản lề đổ kềnh ra
đè lên hũ gạo. Làng Cùa lại một phen nháo nhào. Đèn đuốc, súng ống,
gậy gộc được đám thanh niên mẫn cán sử dụng như những phương tiện
chuyên chính chà đi xát lại không biết bao nhiêu lần những nơi nghi
ngòi bọn Việt gian phản động ẩn náu sau khi gây án. Cánh bần nông thì
dùng cần vó, đinh ba, con sào chọc xuống những bờ ao bèo tây. Họ đã
có kinh nghiệm lẩn trốn bọn lính bắt Tuần mỗi lúc chúng đi càn, hy
vọng tóm được thủ phạm một khi chúng chưa thể ra khỏi làng. Các hầm
bí mật hai tầng, hai mề và cả tầng sê đào từ thời chống Pháp đều được
khui ra. Dân quân có quyền được xọc vào tất cả các nhà khám xét từ
buồng ngủ cho đến thùng trấu, hố xí mà không cần phải có lệnh của
chủ tịch xã. Sau một ngày đêm, mọi người mệt phờ anh nào cũng lấm từ

đầu đến chân trong khi chiến lợi phẩm thu được chỉ là một mớ vài chiếc quần lót rách hoặc yếm diêm bâu tàng tàng được các cặp tình nhân vứt lại sau những cuộc ân ái vụng trộm mà nguồn gốc của nó bắt nguồn từ những tối nhảy *xon mì* và nắm tay nhau hát *Dân Liên Xô vui hát trên đồng hoa*.

Vụ án trở nên bế tắc. Làng Cùa hoang mang. Đội Cải cách và cán bộ xã Đoàn Kết lúng túng còn huyện Nam Thành ngày nào cũng cử công an về nhưng vẫn không tìm ra kẻ địch giấu mặt. Anh em Lê Văn Hải được tha sau tám ngày bị tạm giam.

Nếu kể cả Lê Văn Vận thì từ khi phát động Cải cách đến thời điểm này, làng Cùa đã có năm án tử hình, chưa đủ chỉ tiêu huyễn giao. Những người đang bị giam như ngồi trong chảo lửa, lúc nào cũng lo ngay ngáy, qua một đêm thấp thỏm sáng ra mới biết mình còn sống, đã có hai người tự sát, gần đây nhất là ông phó hội Bảng. Ông Bảng có hon chục mẫu ruộng, nhà ngói nấm gian cửa bức bàn, bên trong treo la liệt hoành phi, câu đối chẳng khác gì điện thờ. Sau khi Đội Cải cách thu toàn bộ gia sản, ông phó hội bị giam cùng dây với khoá Kiệt, lý Quỳnh, bà cả Huê chờ xét xử, vợ con phải ra đồng Chó Đá, cạnh bãi tha ma, ở trong những chiếc lều tùm hum như lều chăn vịt. Hàng ngày các cô cậu vốn là con cái nhà giàu này chia nhau đi khấp nơi mò cua, bắt ốc, tát vét hoặc cắt cỏ mang nén trên chợ Từ Đường bán. Nhưng bán được cua cá không phải dễ. Dân Ba Tổng lúc ấy tránh con cái địa chủ như tránh hủi. Có hôm cô Tính cô Tình đứng từ trưa đến xế chiều lại mang mấy giỏ cua về nấu canh, cả nhà húp trừ bữa. Ông phó hội mắc chứng táo bón ngày nào cũng phải ăn vài củ khoai lang, giờ bị cầm cổ trong nhà giam ẩm thấp, lấm lúc đau bụng, ngồi chồm chồm hàng hai ba giờ, rặn ra toàn máu mũi lấy nhảy, người xop hắn đi trông rất thảm hại. Một tối, thằng cháu nội, không biết làm cách nào qua mắt bọn dân quân gác cổng đình, mang vào cho ông hơn chục củ khoai luộc. Được khoai, ông Bảng mừng lấm đưa ngay cho khoá Kiệt và Ngô Quỳnh mỗi người mấy củ. Khoá Kiệt thường xuyên bị đói vì không có người tiếp tế, thỉnh thoảng mới được anh dân quân xóm Cầu Đá, gọi bằng bác họ, giấu cho

nấm cơm bằng nửa quả bòng, còn toàn phải ăn nhò. Khoai ngon lắm.
Ngô Quỳnh vừa nhai vừa ao ước :

-Thế này mà được thêm bát nước chè xanh nữa thì nhất trần đời.

Khúc Kiệt bảo:

-Xem ra ông Lý vẫn còn lạc quan.

-Cùng lăm là bị dẫn xuống đồng Đấu lĩnh viễn đạn chứ gì? - Lý Quỳnh bị nghẹn, giọng trở nên sin sít - Đối với tôi bây giờ sống chết không còn ý nghĩa gì nữa. Chỉ tiếc hồi đánh Nhật tôi theo ông Khoa thì chưa chắc cả nhà bị chết cháy.

-Nhắc đến chuyện ấy làm gì, bây giờ chúng ta cùng chung cảnh ngộ.

Lệnh của Đội Cải cách, cứ hai ngày người nhà mới được đem cơm nước vào cho phạm nhân một lần, ai cố tình vi phạm sẽ bị cắt tiếp tế một tuần. Họ làm thế để khủng bố cả tinh thần và thể xác người bị giam, làm cho cái đầu phải mềm ra, ý chí dần dần tiêu ma, tự nguyện từ bỏ ý thức hệ bóc lột, tiếp nhận tư tưởng mới, thừa nhận chân lý Cách mạng sau đó vui vẻ bước lên đoạn đầu dài. Chẳng hiểu ông phó hội có biết được ý đồ rất khôn ngoan của Đội Cải cách không mà mấy ngày gần đây xem ra có phần đăm chiêu, nhất là từ khi thằng cháu nội cũng bị tống giam. Thằng bé thấy mấy lần đưa khoai trót lọt, sinh chủ quan. Cách đây mấy đêm, nó lại mang một lần đầy trèo qua tường phía đầu đình đưa vào cho ông. Tất nhiên đây là số khoai mè nó rỡ trộm ở ruộng nhà mình rồi cũng lại giüm giúi luộc trộm để cả nhà ăn cầm hơi. Nhưng lần này thằng bé không may. Nó bị hai dân quân bắt sống trong lúc vừa tụt xuống sân đình. Tay dân quân cổ lang ben tên là Phạm ổn trước vẫn cấy rẽ nhà ông Bảng, mặt hầm hầm quất thằng bé túi bụi bằng chiếc roi mây làm cho nó khóc thét lên. Ông phó hội thương cháu, cắn chặt răng, nước mắt trào ra. Được một lúc ổn xách tai thằng bé kéo lê trên nền gạch:

-Vào trong chuồng giam kia, chiều nay ông đội Lạc sỹ nói chuyện với mày, riêng cái tội bối trộm khoai của bà con bần cố nông mang tiếp tế cho địa chủ đã đủ điều kiện tử hình rồi.

Ông Bảng không nhịn được nữa gọi Phạm ổn bảo :

- Ngày anh kia, có đánh thì đánh tôi đây này, cháu nó còn bé làm gì nên tội mà hành hạ dã man thế.

Tay tá điền lé mắt nhìn ông phó hội giọng khiêu khích :

- Ông không phải chờ lâu đâu, chỉ mấy hôm nữa là được ra đồng Xưa ở chung với chánh Bang thôi.

Nói xong hắn nhắc làn khoai luộc quay quay mấy vòng lấy đà rồi quẳng ra thật xa.

Chiếc làn bay đến "vù" một cái xuống ao đình làm con bói cá khoác bộ lông xanh biếc có

cái mỏ dài, to bè như gọng kìm đang đậu trên đỉnh cọc tre bờ bên kia, giật mình bay vút

lên. Ngô Quỳnh lâm rầm chửi:

-Quân khố rách áo ôm vô liêm sỉ.

Khúc Kiệt thở dài:

-Chúng không vô liêm sỉ đâu mà đang \square dấu tranh giai cấp đấy \square .

Khoá Kiệt không ngủ được. Ông ta có linh cảm ngày mai sẽ đến lượt mình ra đứng trước vành móng ngựa bằng gỗ lim nhẵn bóng trong đình kia. Ông không phải địa chủ, tài sản cũng chẳng có gì ngoài mấy gian nhà bếp và năm sào ruộng đồng Quan không người cày cấy sau khi con gái bỏ làng ra đi. Tội của Khúc Kiệt chắc Đội Cải cách chẳng thể nào nhẹ tay, bởi trong vòng mười lăm năm qua, ông đã làm cho vùng Ba Tống, đặc biệt là làng Cùa mẩy lần thành bãi chiến trường. Trong ông, có cả phẩm chất của một kẻ lưu manh chính trị lẩn máu giang hồ lục lâm theo kiểu anh hùng hảo hán thời trung đại. Bản chất của hành động phiêu lưu ấy chính là sự bất đắc chí của loại nhà nho cuối mùa bát tài nhưng l้า tham vọng. Từ lòng đố kỵ đã dẫn đến sự căm thù Khúc Đàm, Khúc Kiệt muốn làm một cái gì đó chứng tỏ bản lĩnh không tầm

thường của mình. ý nghĩ bệnh hoạn ấy dẫn ông ta đến hàng hoạt hành động đẫm máu. Kết quả là dân Ba Tống căm thù ông ta, những hồn ma luôn hiện về đòi mạng và sau hết, **Đội Cải cách** xem ông ta như một tên phiến loạn cứng đầu, một kẻ bán linh hồn cho Quốc dân đảng, cần phải trừng trị nghiêm khắc.

Về phần gia đình, coi như khoá kiệt không còn gì kể cả hai đứa con thoát chết sau vụ chạm súng với quân Nhật. Khúc Thị Nhân bỏ làng ra đi, không biết lúc này đang phiêu bạt ở phương trời nào, còn sống hay đã chết? Còn Khúc Văn vốn không chấp nhận ông bố vì quan điểm **chuyên chính** mà bắn giết vô tội vạ, đã trốn vào Nam với đám tàn quân sau khi ký hiệp định đình chiến. Phải, bây giờ đã đến lúc đánh giá lại toàn bộ công việc của mình trong những năm qua.

Nghĩ đến đây, bất giác Khúc Kiệt giật mình. Là kẻ có máu sĩ diện, ông ta chỉ thích khoe khoang chiến tích trước thiên hạ chứ không thể cúi đầu trước đám bần cố nông chân đất mắt toét một chữ bέ đôi không biết. Thà chết còn hơn. Ai cũng như bọn chúng thì lấy đâu ra độc lập hôm nay? Thật là một lũ vô ơn, bạc tình bạc nghĩa.

Đêm đã khuya. Trời lạnh. Trong đời có lẽ chưa bao giờ Khúc Kiệt thấy một đêm tháng chạp huyền ảo như đêm nay. Vành trăng thượng tuần mỏng như chiếc lá non, uốn cong hệt cánh diều vàng chập chờn giữa những cụm mây xốp trắng hình vẩy cá. Sân đình loang loáng ánh trăng. Một con quạ già chẳng biết từ đâu bay ngang qua, kêu lên ba tiếng nghe rất là ai oán. Phạm ồn, vai khoác súng tay xách đèn chai soi vào cửa luồng giam, thấy các phạm nhân mặt mũi phờ phạc nằm co quắp trên phản gỗ, anh ta yên tâm vào đình đánh lửa hút thuốc lào. Sang đầu canh tư Khúc Kiệt ngồi dậy, dựa lưng vào vách một lúc rồi lân vặt áo xé rách đường chỉ khâu lấy ra gói thuốc độc dấu được từ trước hôm bị bắt từ từ bỏ vào miệng.

Sáng ra, Ngô Quỳnh thấy người Khúc Kiệt đã cứng, khoé miệng còn dính mấy giọt máu đen, liền gọi phó hội Bảng, nhưng ông này cũng đã cắn lưỡi chết từ lúc nào không biết. Được tin, Cung Văn Luỹ sơ lăm vội cùng với mấy dân quân vào khênh hai cái xác đặt giữa sân đình.

Thằng cháu ông phó hội vừa được thả ra ôm lấy xác ông nội khóc vang lên.

Cái chết bất ngờ của Khúc Kiệt và phó hội Bảng làm đội Lạc phát điên lên. Anh ta ra lệnh cho xã đội trưởng Cung Văn Luỹ giam mấy dân quân gác đêm lại chờ công an điều tra. Như vậy là kế hoạch đánh tố ông cựu trưởng ban An ninh dự kiến vào sáng ngày mai đương nhiên bị huỷ bỏ. Sau hai vụ ném lựu đạn, đây là vụ thứ ba làm Đội Cải cách và Uỷ ban hành chính xã Đoàn kết phải đau đầu. Vết thương ở lưng Bùi Quốc Tâm chưa khỏi, anh ta vẫn phải làm bếp ở nhà; Bí thư Lại quang Nghinh thì ấm ớ hội tề, chẳng quyết định được việc gì, mấy ông bà cốt cán chỉ to mồm, thành thử những việc hệ trọng như thế này đội Lạc không dính tay vào không xong. Chiều hôm ấy, sau khi khám nghiệm xong, công an cho phép chôn xác ở đồng Đấu là nghĩa địa dành cho bọn tội phạm nhưng chỉ bó chiếu, không được đóng quan tài. Thân nhân Khoá Kiệt không còn ai, Cung Văn Luỹ xin ý kiến Đội Cải cách rồi cử mấy dân quân khiêng đi. Huyệt đào vội, nòng choèn choet, lấp đất xong, tay Mạn đánh mìn vùng cỏ úp ngược lên rồi vén quàn đai một bâi lên mộ, miệng lầm rầm :

-Đáng đời quân phản động.

Nửa đêm hôm ấy, người đàn bà mặc đồ tang cùng hai gã đàn ông mấy hôm trước lại xuất hiện với cỗ quan tài mộc. Họ nhanh chóng lôi Khúc Kiệt lên mặc cho bộ quần áo gụ rồi đưa vào quan tài, sau đó chuyển sang chiếc huyệt mới đào cạnh mộ Lê Văn Vận. Bó nhang được thắp lên lúc mờ lúc tỏ làm khuôn mặt người đàn bà biến dạng như ma hiện hình. Bà ta lấy trong làn bát cơm quả trứng đặt lên mộ, cúi đầu cầu khấn thì thầm mấy câu rồi cùng hai người đàn ông vác cuốc xéng quay về.

Cuối tháng chạp, Đội Cải cách chưa kịp xử bà cả Huê và Ngô Quỳnh thì làng Cùa xảy ra hai vụ bê bối. Vụ thứ nhất liên quan đến Cấn Việt Tham còn vụ thứ hai, liên quan đến ứng Thị Sót. Vợ chồng Cấn Việt Tham được chia một nửa ngôi nhà ngôi năm gian của chánh tổng Lê Bang. Sau khi Lê Bang bị xử bắn Đội Cải cách cho vợ con ông ta ở tạm

dãy nhà ngang ba gian phía bên phải, giáp với bờ ao. Từ ngày Cải cách đến giờ, cô Tẽo, vợ Tham béo phây phây, chẳng làm ăn gì, suốt ngày hết họp đoàn thể phụ nữ, nông hội, bình xét thành phần giai cấp lại rủ nhau ra sân đình tập múa hát. Tẽo là con bà phó Vụn. Ông Vụn làm thợ rèn mắc bệnh xơ gan cổ trướng, bụng phình ra bằng cái chum rồi chết năm mới ba mươi hai tuổi. Cô con gái rượu của ông phó rèn càng lớn càng xấu, nhà lại nghèo rớt mồng toé, thành ra đã xấp xỉ ba chục xuân xanh mà không một chàng trai làng Cùa nào thèm để mắt tới; Khiếp nhất là dáng đi, cứ vài ba bước cô ta lại giật một cái như là dẫm phải bọ cạp làm bà mẹ cũng phải phát bắn chửi :

-Mày đi đứng như thế thì có chó nó lấy.

Cô con gái **hở** một tiếng, đánh cắp mắt cùi nhăn lườm mẹ rồi gieo cái mông lặc lè như mông lợn ý xuống tấm phản đánh rầm một cái. Tẽo có tật thích tán chuyện, gặp đám chị em cùng hội cùng thuyền thì trưa không vội tối không cần mặc cho bà mẹ già ở nhà tha hồ mà chờ. Khi ấy Cán Viết Tham đã ba nhăm, bố mẹ mất sớm, không tấc đất cắm dùi phải đi ở nhờ nên chẳng dám nghĩ đến chuyện cưới vợ. Chính đội Lạc đứng ra làm môi và tổ chức đám cưới cho cặp uyên ương này sau khi anh ta về làng Cùa được già nửa tháng. Đây là đám cưới đồi sóng mới đầu tiên ở vùng Ba Tổng mà chú rể tặng hoa cô dâu và dắt tay nhảy **xon mì** làm các ông già bà cả đang móm mé nhai trâu xuýt nữa bị nghẹn. Lấy nhau xong đôi vợ chồng được chia nửa ngôi nhà ngói, bảy sào ruộng đồng Quan và một chân trâu.

Vợ con Lê Bang không còn ruộng, bà Chánh phải đi quét những hạt thóc rơi vãi mang xuống ao đái sạch rồi đưa ra phơi. Hết vụ gặt họ đi tát thùng, vũng hoặc đánh giậm kiếm cá tép mang ra chợ chiều bán. Một hôm cô Thời đi mót khoai về, đang định nấu cháo thì phát hiện ra số gạo ít ỏi trong chum bị xúc trộm. Cô ta vội rỉ tai mẹ. Bà Chánh hỏi hai đứa cháu vừa đi móc cua về, đứa nào cũng lắc đầu. Lần khác, chính thằng cháu lớn lại hỏi cả nhà xem có ai bắt hai con cá trê to nhất nó thả trong chum để dành bán lấy tiền mua dầu thắp.

-Vậy là nhà này có ma rồi... — Bà mẹ lẩm bẩm.

-Không phải ma đâu. — Cậu Thέ, con trai út ông Chánh chuyên đánh lưới bén ở ao Quan ngó ra ngoài một lúc rồi bảo — Mấy hôm trước, con vừa về để thúng cá cạnh bể nước, vừa ra cầu ao rửa chân quay lên đã mất con cá chép già nửa cân.

Bà Chánh hất hàm chỉ lên phía nhà ngói:

-Chẳng lẽ lại là...

Cô Thời chép miệng:

-Còn ai vào đây nữa. Đồ ăn bơ làm biếng.

-Khẽ mồm chú ! □ Bà mẹ xua tay □ Chuyện này không được hở ra, Đội Cải cách mà biết sẽ cho mẹ con ta ra đồng Chó Đá đấy.

-Nhưng mà con tức lắm; □ Cô con gái vẫn hậm hực- Ky cóp cho cọp nó ăn; Được rồi, con sẽ có cách.

Mấy hôm sau, như thường lệ, cả nhà bà Chánh ra đồng. Cánh cửa chỉ khép hờ. Cô Thời vác gầu sòng với cái cuốc ra đến cổng thì tạt ngay qua bờ rào, lách khe chuồng lợn vào nhà bằng lối cửa mạch, nép phía sau bồ khoai khô ngồi rình. Quả nhiên không đầy một khắc, bà cốt cán đẩy cửa bước vào tự nhiên như là nhà mình. Chị ta nhìn trước nhìn sau thấy xung quanh không có gì đáng nghi liền mở nắp chum xúc luôn mấy bơ gạo mà bà Chánh phải đai suốt ngày hôm trước mới gần được hết sạn. Cho gạo vào khăn vuông xong, Tோ túm lại định bước ra khỏi cửa thì Thời bất ngờ xuất hiện. Bà cốt cán tái mặt, cái miệng rộng há ra chưa nói được câu gì thì Thời đã chặn lại :

-Hôm nay bắt được quả tang, hết đường chối cãi nhớ!

Tோ lắc đầu ấp úng:

-Cô nói quả tang... cái gì?

-Cái túm gạo chị đang cầm ở tay đấy. Thế mà cũng là cốt cán.

Tோ biết thế của mình đang rất bất lợi liền đổi giọng:

-Chị trót nhõ tay cô bỏ qua cho.

Thời còn đang phân vân vì không muốn làm to chuyện thì Tோ nhanh tay quẳng túm gạo ra sân kêu toáng lên:

-óí bà con oi! Con gái nhà chánh Bang nó xúc trộm gạo nhà tôi.

Cấn Viết Tham lúc ấy đang họp ở đình nhưng chỉ một lúc sau đã có mặt tại nhà cùng với mấy dân quân đầy đủ súng ống và dây thừng. Người ta không cho Lê Thị Thời thanh minh mà chỉ nghe lời khai báo của thị Téo :

-Từ lâu tôi đã biết con Thời có tính gian vặt nhưng mấy lần rình nó đều thoát được. Sáng nay tưởng tôi đi vắng, nó dám lén vào buồng xúc gạo rồi lấy ngay chiếc khăn trên lao màn bọc. Cũng may tôi về kịp nếu không nó còn già mồm cãi. Đấy các anh xem, gạo còn đồ tung toé khắp nơi, chối làm sao được.

Tất nhiên không Đội Cải cách nào tin lời con gái địa chủ nhất là loại địa chủ đã bị toà xử tử hình. Chân lý thuộc về bần cố nông, là những người lúc này có thứ vũ khí rất mạnh trong tay đó là “*chuyên chính vô sản*”.

Đúng như bà Chánh đã tự đoán, ngay ngày hôm ấy mấy mẹ con bị trực xuất khỏi làng đến cư trú ở đồng Chó Đá. Riêng cô Thời bị dân quân dẫn ra đình Cả. Đội Lạc chỉ thị cho Cung Văn Luỹ:

-Canh giữ cẩn thận kẻo nó trốn mất, ngày mai sẽ có công an về điều tra.

Vụ thứ hai xảy ra sau đó gần một tháng. ấy là cái bụng ứng Thị Sót phình ra. Đây là sự kiện động trời, bởi chồng cô ta là Lê Bản con cả Chánh bang đã chết trong trận Việt Minh đánh đồn Gừa từ năm năm hai. Hiển nhiên người không thể có chứa với ma, mà đấy là kết quả tất yếu sau những buổi hội ý chớp nhoáng hay lâu dài với đội Lạc trong suốt thời gian họ sát cánh bên nhau vì công cuộc "*Cải cách ruộng đất*". Chẳng mấy chốc □trống cõm□ của bà cốt cán lộ rõ đến mức không thể giấu được nữa, thành thử gần đây cô ta không dám xuất hiện trước đám đông mà cứ đóng cửa ru rú ở nhà. Đội Lạc sợ lầm hẹn Sót buổi tối về nhà cũ có chuyện cần bàn. Lúc hai người bước vào sân hoàn toàn không biết có một bóng đen nấp đằng sau vách.

Tiếng đội Lạc:

-Tay Nghinh gọi ra đình bảo thế nào?

Sót:

-Hắn bảo có chửa với ai cứ khai thực ra, chi bộ sẽ giảm nhẹ hình thức kỷ luật.

Đội Lạc:

-Ấy đừng, khai ra là mất hết, có khi còn đi tù nữa.

Sót:

-Làm thế nào bây giờ? Cái thai mỗi ngày một to không che mắt được người làng nữa rồi.

Đội Lạc:

-Cứ nói là một đêm đi họp về bị một kẻ bịt mặt cưỡng bức.

Sót:

-Liệu họ có chịu tin không?

Đội Lạc:

- Họ phải tin. Đợi chuyến này anh về cắt đứt với cô ta rồi cưới em một cách đàng hoàng. Em mà hở ra quan hệ của chúng mình là sự nghiệp của anh đi tong.

Sót bất ngờ nổi tam bành:

-Thế lúc nãm trên bụng tôi anh có nghĩ đến sự nghiệp không? Nếu anh có ý định chạy làng thì lành làm gáo vỡ làm muôi, gái này không chịu lép đâu.

Đội Lạc cuống quýt:

-Khẽ chử em, cứ chịu đựng ít hôm rồi đâu vào đấy cả.

Nhưng sự việc không đơn giản như đội Lạc nghĩ. Mấy hôm sau có người đàn bà bịt khăn mỏ quạ, mặc áo bông Tàu, quần láng đen từ Mạc Điền sang làng Cùa. Chị ta tìm vào sân đình hỏi thăm rồi rẽ lên xóm Cầu Đá. Nhìn thấy Phạm ổn là người được chia chung nhà với Ứng Thị Sót, người đàn bà lạ đánh tiếng :

-Bác làm ơn cho em hỏi có phải đây là nhà cô Sót bí thư phụ nữ?

**Ôn thấy chị ta ăn mặc nền nã, nói năng dẽ nghe biết là người tốt
liền gật đầu bảo :**

-Cô ấy đang ở trong kia.

**Người phụ nữ đẩy cửa. Sót thoáng giật mình. Cô ta chưa bao giờ
gặp người đàn bà này.**

- Chị hỏi ai?

-Cô là cô Sót, cốt cán làng Cùa phải không?

-Nhà chị là ai? Có việc gì?

**-Chị ở mãi huyện Nam An, có chút việc, nhân tiện rẽ qua đây nhờ
cô.**

Cách nói ngọt như mật cùng với thái độ kẻ cả của người đàn bà lạ làm Sót sinh nghi. Chỉ vài ba câu, chị ta đã buộc "đồng chí" bí thư phụ nữ dù không muốn cũng phải nói rõ thân phận của mình. Khi đã nắm được những thông tin cần thiết người đàn bà bỗng nhiên trở mặt:

-Bây giờ thì không giấu cô nữa, tôi chính là vợ anh Lạc.

-Thì ra chị... lừa tôi.

**Vợ đội Lạc thay đổi cả cách nói năng, giọng chị ta trở lên đanh
quánh:**

-Cái thai được mấy tháng rồi “đồng chí cốt cán”?

Sót hiểu tình thế của mình, kiểu này xem ra chị ta đã biết chuyện
liên cùi nhạt bảo:

-Việc này không liên quan đến chị. Tôi bị kẻ lạ mặt cưỡng hiếp
ban đêm.

-Bị cưỡng hiếp ở đâu? — Chị ta mỉm cười hỏi — Trong thùng trầu
nhà cô hay hậu cung đình Cả?

-Chị ra khỏi đây ngay, nếu không tôi kêu lên bây giờ.

-Kêu lên đi! □ Vợ đội Lạc bất ngờ túm tóc Sót kéo ra cửa vừa tát
cánh cái vào mặt vừa rửa - Đồ quạ tha ma bắt. Hôm nay bà
phải cho con đĩ cướp chồng người khác một trận rồi muộn ra sao thì ra.

-Ối làng nước oi! Cứu tôi với!

**Sót gào khá to. Dân xóm cầu đá kéo đến rất đông nhưng chỉ để
đứng xem.**

Từ lâu họ đã ghét cô ta cậy thế đội Lạc hống hách, vu oan giá hoạ
cho bao nhiêu người lương thiện khiến nhà tan cửa nát, phải bỏ làng đi
tha hương. Bà cả Phê còn rỉ tai mọi người:

-Tiếc là cái hôm lụu đạn nổ con nặc nô ấy không tan xác.

Hai kẻ tình địch lúc này đã ôm cứng lấy nhau lăn xuống sân. Vợ
đội Lạc quấn chặt tóc bí thư phụ nữ vào tay lấy hết sức bình sinh giật đi
giật lại, còn cô ta vung hai nắm tay cứ nhầm mặt đối thủ mà đấm; Vật
nhau một lúc, vợ đội Lạc khoẻ hơn dần ngửa được ứng Thị Sót ra, ngồi
đè lên bụng, hai tay tì lên xương quai xanh nhỏ vào mặt “đồng chí cốt
cán” :

-Con đàn bà đĩ dài đĩ rặc, mà muối chết thì tao cho mà chết.

**-Đồ thần đanh đỏ mỏ, bà mà dậy được thì mà sống cũng thành
tật.**

Hai mụ đàn bà vừa võ mồm vừa võ tay trông rất là hài hước
khiến bà cả Phê ngứa mắt bảo Phạm ổn :

**-Chúng mà cứ trố mắt ra mà nhìn à? Vào lôi hai đứa ra. Cái
con bé mông to ngồi trên kia khéo làm con Sót truy thai mất.**

Tay ổn lảng ra giọng nhát gừng :

-Cứ để cho chúng nện nhau chán đi, không sao đâu bà ạ.

Có người báo khẩn cấp, chỉ ít phút sau đội Lạc, Cung Văn Luỹ, Lê
Thị Chính và mấy dân quân đã kịp thời có mặt. Nhìn thấy vợ ngồi chồm
chồm trên bụng nhân tình, Lạc sững người giọng mất hết cả thần khí.

-Sao... sao lại... thế này?

Bà Đội bấy giờ mới từ từ đứng dậy bùi môi lườm chồng :

**-Sao với giảng gì. Tôi phải mất công từ kẻ La sang đây là để cho
con đĩ cướp chồng người khác này bài học.**

Đội Lạc vừa tức vừa xấu hổ. Tình thế lúc này thật là bi hài, nhưng để vớt vát chút sĩ diện anh ta đành phải quát vợ:

-Cô không được làm càn, hành hung người khác là phạm pháp, tôi hô dân quân trói lại bây giờ.

Chị vợ cũng không phải tay vừa cất giọng châm trọc:

-Vậy tôi hỏi anh, cán bộ Cải cách hủ hoá với nữ cốt cán có mang rồi bàn nhau về quê bỏ vợ thì phạm tội gì?

-Cô đặt điều vu khống ai đấy? - Đội Lạc quắc mắt - Đồng chí Sót bị kẻ xấu rình lúc đi họp về bắt cóc cưỡng bức, chúng tôi đang phôi họp với dân quân truy tìm thủ phạm, đừng có nói càn.

Vợ đội Lạc cười gằn, rút từ trong túi ra tờ giấy đưa cho Lê Thị Chinh bảo :

-Đây là một trong những lá thư người làng Cùa gửi cho tôi, nhờ cô đọc to lên để bà con cùng nghe.

Chinh con bỗng nhiên tái mặt, cầm bức thư xoay ngang xoay dọc một lúc lại đưa cho thằng Đại con ông đồ Sách. Cậu này đang học tiểu học nhìn qua một lượt rồi cất giọng ê a hép ông bố giảng □Tam tự kinh□:

-□Kính gửi chị Hoàng Thị Nhám tức là vợ ông đội Mai Đặng Lạc đang làm Cải cách ruộng đất ở làng Cùa, xã Đoàn Kết, huyện Nam Thành. Tôi xin báo cho chị một việc quan trọng có liên quan đến hạnh phúc gia đình, là ông Đội nhà ta, trong thời gian ở làng Cùa, đã có quan hệ luyến ái với nữ cốt cán ứng Thị Sót...□.

-Thôi, không đọc nữa! □Từ nay đến giờ Sót vẫn nằm ăn vạ giữa sân, giờ thấy tình thế đã xoay chuyển, chợt nhận ra đội Lạc hoàn toàn là tay Sở Khanh liền ngồi dậy, kéo vạt áo che cái bụng lùm lùm rồi dõng dạc bảo : - Chẳng có thằng đàn ông nào bắt cóc cả chính anh Lạc đã ngủ với tôi. Đứa con trong bụng này là của anh ta.

Đội Lạc gầm lên:

-Đề nghị đồng chí Sót ăn nói cho nghiêm chỉnh, không được vu khống.

-Anh có giỏi thì làm đơn bỏ vợ ngay đi tôi sẽ rút lại lời tố cáo.

-Cô ép tôi đấy à?

-Thôi, đừng làm ra vẻ đạo đức nữa, anh ngủ với tôi bao nhiêu lần còn nhớ không?

Sau vụ đánh ghen mấy ngày ứng Thị Sót bị khai trừ khỏi đảng, cách chức Bí thư phụ nữ và ủy viên Nông hội. Đội Lạc cũng mất sạch chức tước phải rời Đoàn Cải cách về kẻ La đi cày.

Người về thay đội Lạc tiếp tục hoàn thành nhiệm vụ cải cách ruộng đất làng Cùa là đội Ngọ. Anh này người xứ Nghệ, có chút học vấn, làm việc khá thận trọng, chính vì thế bà cả Huê, lý Quỳnh và một số địa chủ khác không bị tử hình mà chỉ bị mức án mười đến hai mươi năm tù.

Làng Cùa sau cơn biến động dữ dội lại tạm thời yên tĩnh. Bùi Quốc Tâm khỏi vết thương. Từ đó anh ta không bao giờ dám cởi trán vì đám sẹo nhăn nhúm trông rất gớm ghiếc sau lưng. Đạo này Tâm chịu khó đi học “bình dân học vụ” đã đọc được chữ in tuy đói lúc vẫn phải đánh vẫn ngắc ngứ. Lê Thị Chính Con đột nhiên biến khỏi làng chẳng biết vì lý do gì mặc dù lúc ấy cô ta đã thay ứng Thị Sót làm bí thư phụ nữ xã Đoàn Kết. Cốt cán Sót đẻ con gái. Đứa bé rất bụ tóc đen và dày, cặp má phính phính, hai bàn tay ếch lúc nào cũng khua múa như đánh võ. Mấy bà đồng bóng chuyền nhảy nhót ở đèn Sòng kháo nhau: “bố mẹ nó nửa đêm vào hậu cung làm chuyện báng bổ thánh thần thế mà được đứa con gái đẹp như Ngọc Nữ, nhưng chớ vội mừng, đời còn dài lắm”.